

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

TRỞ LẠI XU HƯỚNG TĂNG!

Tuần 02.12 – 06.12.2024



Diễn biến TTCK Thế Giới

- TTCK Mỹ kết thúc tháng 11 tăng điểm mạnh mẽ.

- Đồng USD giảm mạnh trong tuần, lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ 10 năm giảm sang tuần thứ 2 liên tiếp.

- Dữ liệu lạm phát PCE của Mỹ tăng nhẹ trong tháng 10 nhưng đáp ứng kỳ vọng.

- Nền kinh tế Mỹ tăng trưởng 2,8% so với cùng kỳ năm ngoái trong quý 3 nhờ chi tiêu tiêu dùng ổn định.

- Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu của Mỹ giảm xuống mức thấp nhất trong 7 tháng.

- Bitcoin chịu áp lực chốt lời khi tiến sát mốc 100.000 USD.

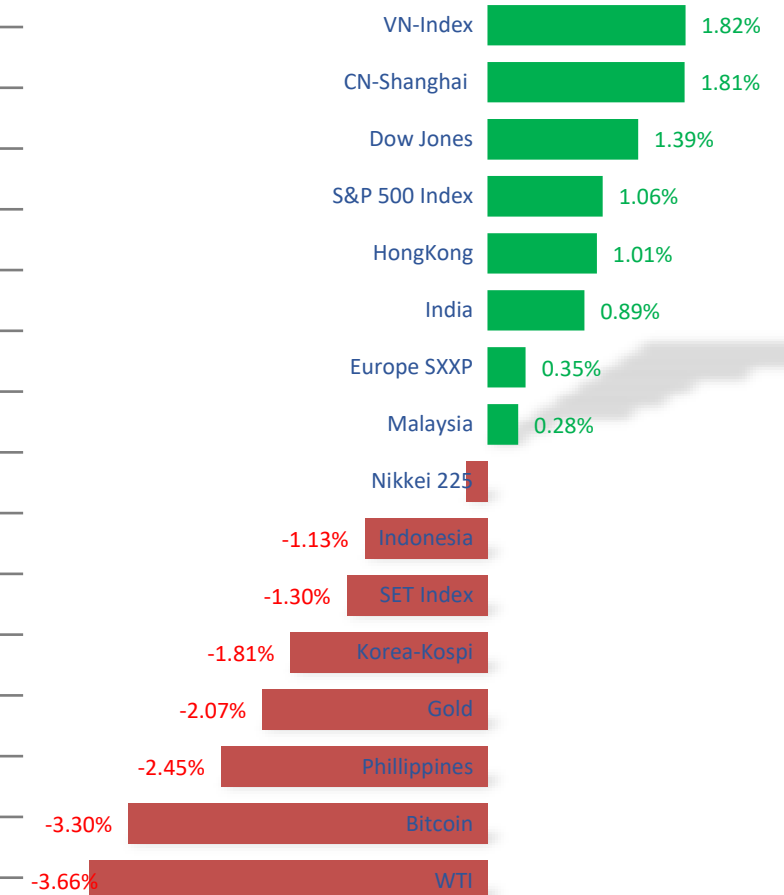
- Dòng vốn có tín hiệu quay trở lại mua ròng ở một số thị trường mặc dù áp lực bán ròng vẫn còn.

DIỄN BIẾN TTCK THẾ GIỚI

Thị trường chứng khoán toàn cầu phân hóa, TTCK Mỹ ghi nhận mức tăng tốt nhất năm

Diễn biến thị trường chứng khoán toàn cầu

Indexs	Last	Weekly	YTD	P/E	P/B
S&P 500 Index	6,032.3	1.06%	26.47%	26.83	5.21
Dow Jones	44,910.7	1.39%	19.16%	25.28	5.62
Europe SXXP	510.3	0.35%	6.53%	14.73	2.02
Nikkei 225	38,208.0	-0.20%	14.18%	18.75	2.08
CN-Shanghai	3,326.5	1.81%	11.82%	15.78	1.36
Korea-Kospi	2,455.9	-1.81%	-7.51%	12.75	0.87
HongKong	19,423.6	1.01%	13.94%	10.37	1.11
VN-Index	1,250.5	1.82%	10.67%	14.58	1.65
Malaysia	1,594.3	0.28%	9.60%	14.79	1.42
SET Index	1,427.6	-1.30%	0.83%	19.19	1.40
Indonesia	7,114.3	-1.13%	-2.18%	15.83	1.97
Phillippines	6,613.9	-2.45%	2.54%	11.57	1.46
India	79,822.3	0.89%	10.50%	22.76	3.65
WTI	68.6	-3.66%	-4.21%		
Gold	2,660.0	-2.07%	28.94%		
Bitcoin	96,135.8	-3.30%	129.25%		



Toàn cảnh thông tin tác động đến diễn biến TTCK thế giới trong tuần qua

- **TTCK Mỹ kết thúc tháng 11 tăng điểm mạnh mẽ.** TTCK Mỹ khép lại một tuần tăng điểm mạnh mẽ với S&P 500 tăng 1,06%, bên cạnh đó Dow Jones tăng 1,39% với đà phục hồi trở lại của nhóm cổ phiếu sản xuất bán dẫn và bán lẻ. Kết thúc tháng 11, chỉ số S&P 500 tăng 5,1%, tháng tốt nhất kể từ tháng 2, Dow Jones tăng 7% ghi nhận tháng tốt nhất trong năm và Nasdaq tăng 5,3%.
- **Ông Trump kêu gọi áp thuế quan 25% lên hàng nhập khẩu từ Mexico và Canada vào Mỹ, và thuế quan bổ sung 10% lên hàng hóa Trung Quốc.** Trước đó, trong chiến dịch tranh cử tổng thống, ông Trump đã tuyên bố sẽ áp thuế quan lên tới 20% đối với toàn bộ hàng hóa nhập khẩu và ít nhất 60% đối với hàng Trung Quốc.
- **Ông Trump đề cử ông Bessent - nhà sáng lập công ty quản lý quỹ phòng hộ Key Square Group - cho cương vị người đứng đầu Bộ Tài chính.** Giới quan sát tin rằng ở vị trí này, ông sẽ mang lại những lợi ích cho thị trường chứng khoán Mỹ. Ông Bessent cho biết sẽ đánh thuế nhập khẩu từ từ và giúp đạt được mục tiêu lạm phát 2%.
- **Fed vừa công bố biên bản cuộc họp Ủy ban Thị trường Mở Liên bang (FOMC) tháng 11.** Đáng chú ý, biên bản có nhiều tuyên bố cho thấy các quan chức hài lòng với tốc độ giảm của lạm phát, dù vẫn cao hơn mức mục tiêu 2%. Các thành viên FOMC cho biết có thể tiếp tục cắt giảm lãi suất nhưng không nêu cụ thể thời điểm và mức độ.
- **Chỉ số giá chi tiêu tiêu dùng cá nhân (PCEPI) của Mỹ tháng 10 đã bật tăng 0,2% so với tháng trước và 2,3% so với cùng kỳ.** PCEPI lõi đã đi lên 0,3% so với tháng trước và 2,8% so với một năm trước. Mức tăng so với cùng kỳ của PCEPI và PCEPI lõi tháng 10 đều cao hơn tháng trước.
- **Theo số liệu cập nhật, kinh tế Mỹ tăng trưởng 2,8% trong quý 3 so với cùng kỳ năm ngoái không thay đổi so với số liệu đầu.** Tiêu dùng tiếp tục là động lực giúp nền kinh tế số một thế giới duy trì mức tăng trưởng ổn định suốt thời gian qua, qua đó tránh được viễn cảnh suy thoái như nhiều người lo sợ.
- **Chỉ tiêu tiêu dùng của Mỹ vẫn ổn định trong tháng 10, dù suy yếu một chút so với tháng 9.** Chỉ tiêu tăng 0,4% đúng như dự báo của các nhà kinh tế. Trong khi đó, thu nhập cá nhân của người Mỹ tăng 0,6% - cao hơn ước tính 0,3% của giới chuyên gia.
- **Số lượng đơn xin trợ cấp thất nghiệp tại Mỹ đạt 213.000 đơn vị trong tuần kết thúc vào ngày 23/11.** Con số này thấp hơn 2.000 đơn vị so với mức dự báo. Dữ liệu này vẫn nằm ở mức thấp cho thấy thị trường lao động vẫn khá ổn định nhưng cũng sẽ khiến Fed cân nhắc khi quyết định giảm lãi suất trong kỳ tháng 12 tới.
- **Chỉ số giá sản xuất (PPI) của Nhật Bản trong tháng 10 tăng 2,9% so với cùng kỳ, cao hơn so với mức tăng 2,8% của tháng 9.** Chi phí dịch vụ bưu chính và lưu trú khách sạn neo cao góp phần đẩy lạm phát sản xuất tháng vừa qua lên cao hơn.
- **Lợi nhuận công nghiệp của Trung Quốc giảm 10% trong tháng 10 so với cùng kỳ năm ngoái.** Đây là bằng chứng cho thấy những giải pháp hỗ trợ công bố thời gian qua vẫn chưa thực sự phát huy hiệu quả như mong muốn. Tuy nhiên, đà giảm đã chậm lại đáng kể so với mức giảm lên tới gần 30% hồi tháng 9, sâu nhất kể từ tháng 3/2020.
- **Ngân hàng Nhân dân Trung Quốc (PBoC) giữ nguyên lãi suất cho vay trung hạn nhằm giữ ổn định đồng nhân dân tệ.** Đồng nhân tệ đang phải chịu sức ép mất giá so với đồng USD sau chiến thắng của ông Donald Trump. Theo đó, lãi suất công cụ cho vay trung hạn được duy trì ở ngưỡng 2%. Đây là lãi suất áp dụng cho khoản tiền 900 tỷ nhân dân tệ (124,26 tỷ USD) được NHTW nước này cho một số định chế tài chính vay.
- **Ngân hàng trung ương Hàn Quốc (BoK) giảm lãi suất 25 điểm cơ bản trong kỳ họp ngày 28/11 do tăng trưởng yếu.** Đây là lần đầu tiên BoK hạ lãi suất trong hai kỳ họp liên tiếp kể từ năm 2009. Theo BoK, việc họ giảm lãi suất bắt nguồn từ kết quả GDP quý III tăng thấp hơn kỳ vọng với chỉ 1,5%, nằm dưới dự báo 2%.
- **Ngân hàng trung ương New Zealand (RBNZ) giảm lãi suất 50 điểm cơ bản xuống còn 4,35%.** Đây là lần thứ ba liên tiếp cơ quan này tiến hành hạ lãi suất trong năm nay. Trước đó, RBNZ đã giảm lãi suất 0,5% vào tháng 10 và 0,25% hồi tháng 8. Cơ quan này cho biết hoạt động kinh tế thời gian qua chưa có nhiều cải thiện trong khi sản lượng tiếp tục nằm thấp hơn so với tiềm năng.

DIỄN BIẾN TTCK MỸ TRONG TUẦN QUA

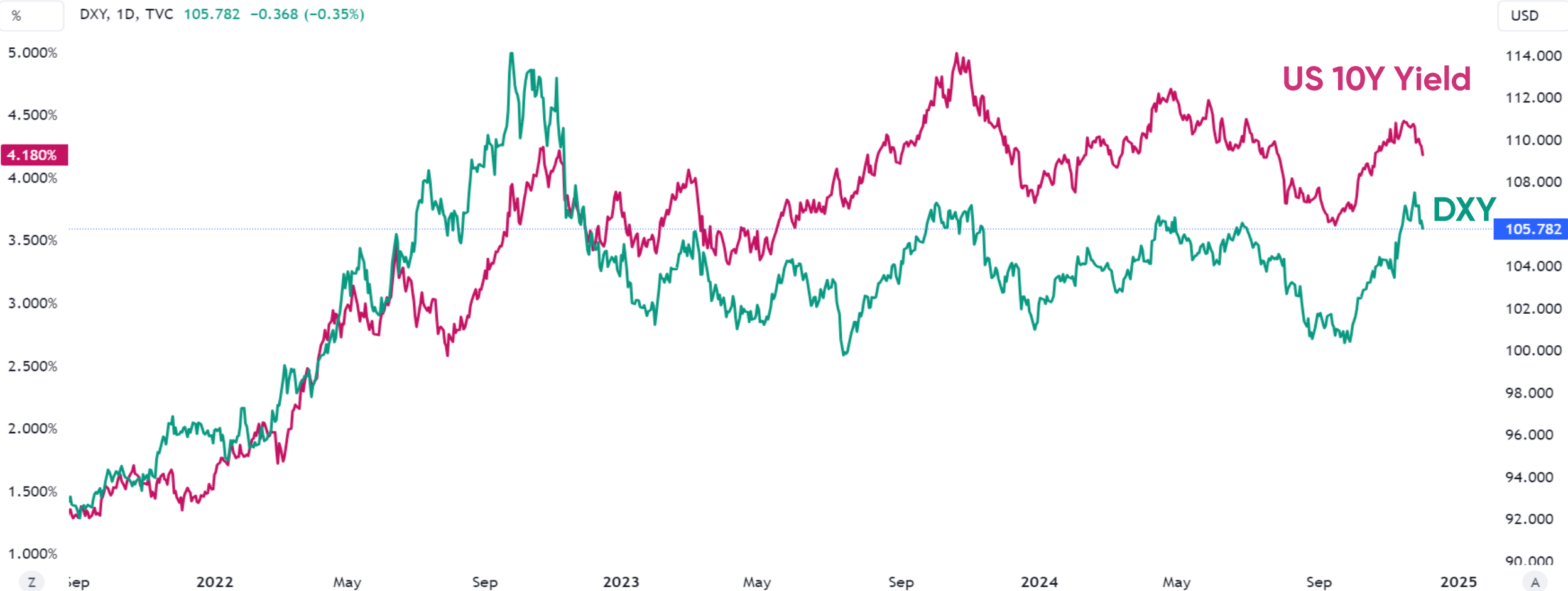
TTCK Mỹ kết thúc tháng 11 tăng điểm mạnh mẽ

- TTCK Mỹ khép lại một tuần tăng điểm mạnh mẽ với S&P 500 tăng 1,06%, bên cạnh đó Dow Jones tăng 1,39% với đà phục hồi trở lại của nhóm cổ phiếu sản xuất bán dẫn như Nvidia, Applied Materials và Lam Research sau các báo cáo ban đầu rằng các hạn chế của Hoa Kỳ đối với thiết bị bán dẫn và bán chip nhớ AI cho Trung Quốc sẽ ít nghiêm ngặt hơn so với dự đoán trước đó. Cổ phiếu của các nhà bán lẻ cũng tăng do doanh số bán hàng vào dịp lễ Blackfriday như Walmart, Target và Costco. Kết thúc tháng 11, chỉ số S&P 500 tăng 5,1%, tháng tốt nhất kể từ tháng 2, Dow Jones tăng 7% ghi nhận tháng tốt nhất trong năm và Nasdaq tăng 5,3%. Mức tăng của TTCK trong tuần vừa qua phản ánh sự lạc quan rằng chính quyền Trump sắp tới sẽ áp dụng cách tiếp cận thân thiện hơn với doanh nghiệp, với kỳ vọng rằng bộ trưởng Tài chính do Tổng thống đắc cử lựa chọn có thể có lập trường ôn hòa hơn về thuế quan thương mại.



Đồng USD giảm mạnh trong tuần, lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ 10 năm giảm sang tuần thứ 2 liên tiếp

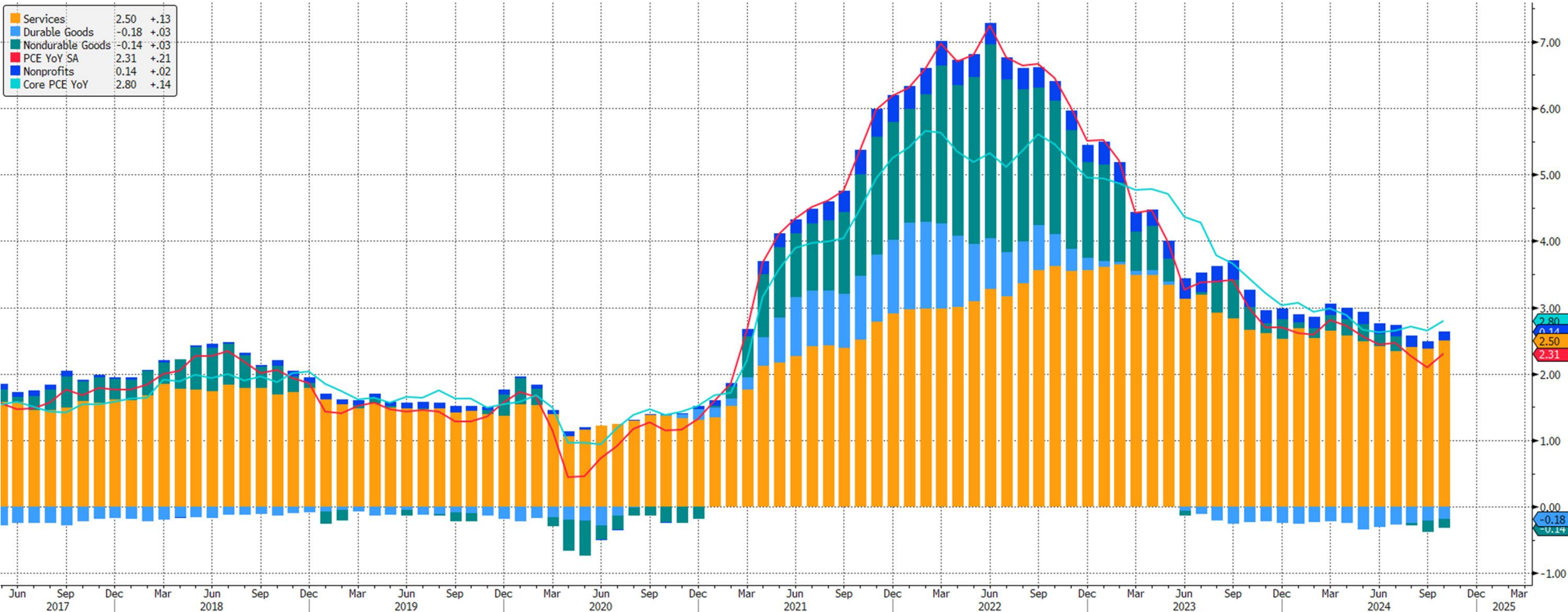
- Chỉ số DXY giảm mạnh hơn 1,59% trong tuần đánh dấu mức giảm đầu tiên sau 8 tuần tăng mạnh trước đó và dung ở mức 105,78. Lợi suất trái phiếu kho bạc Mỹ kỳ hạn 10 năm đã giảm xuống còn khoảng 4,18% ghi nhận tuần giảm thứ hai liên tiếp. Sự thoái lui ban đầu được thúc đẩy bởi việc đề cử Scott Bessent làm Bộ trưởng Tài chính Hoa Kỳ, điều này đã mang lại cho thị trường cảm giác ổn định và làm dịu đi những lo ngại về những thay đổi chính sách mạnh mẽ dưới thời chính quyền Trump sắp tới. Sự sụt giảm được củng cố sau khi dữ liệu lạm phát PCE của Hoa Kỳ đáp ứng kỳ vọng, báo hiệu ít thay đổi trong lập trường của Cục Dự trữ Liên bang về việc cắt giảm lãi suất. Thị trường hiện đang định giá 66% khả năng cắt giảm lãi suất 25 điểm cơ bản vào tháng 12, tăng từ 55,9% một tuần trước. Ngoài ra, lợi suất trái phiếu kho bạc Hoa Kỳ đã hấp dẫn bởi dòng tiền trú ẩn an toàn gia tăng trong bối cảnh căng thẳng thương mại và địa chính trị leo thang trên toàn cầu.



DỮ LIỆU KINH TẾ MỸ TRONG TUẦN

Dữ liệu lạm phát PCE của Mỹ tăng nhẹ trong tháng 10 nhưng đáp ứng kỳ vọng

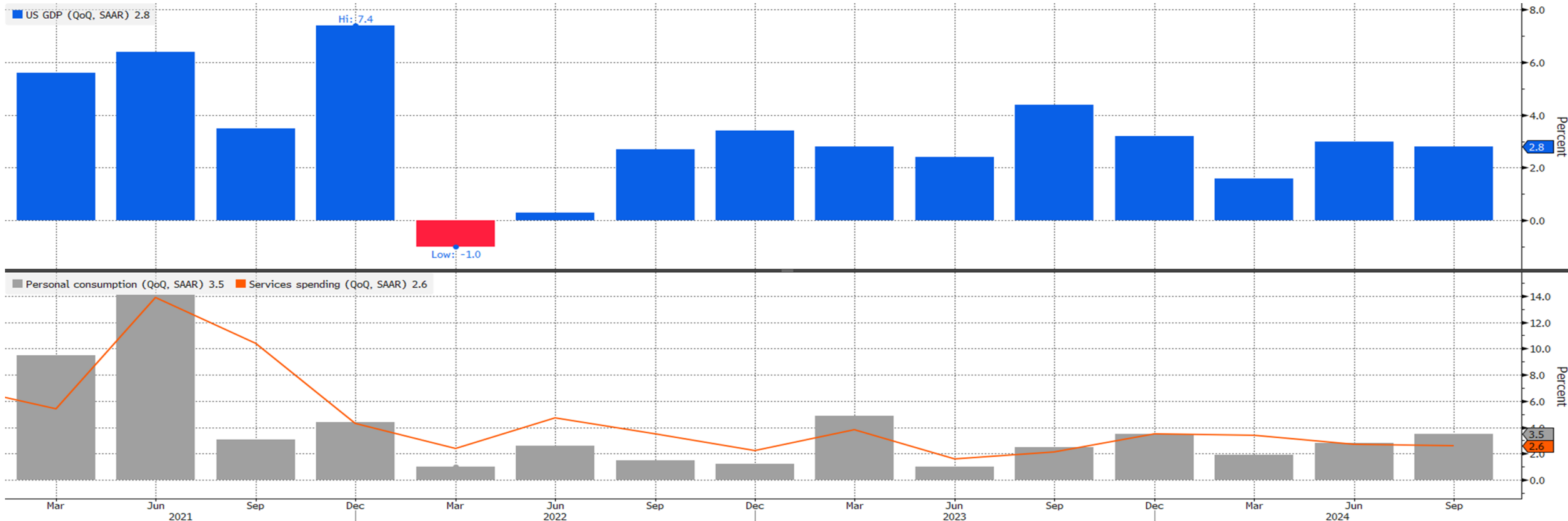
- Chỉ số giá chi tiêu dùng cá nhân tại Mỹ tăng 0,2% so với tháng trước vào tháng 10/2024, bằng với tháng 9 và phù hợp với kỳ vọng. Mức tăng chủ yếu đến từ dịch vụ tăng 0,4%, trong khi giá hàng hóa giảm 0,1%. Chỉ số PCE cốt lõi, không bao gồm thực phẩm và năng lượng, tăng 0,3% bằng với tháng 9 và phù hợp dự báo.
- Tính theo năm, tỷ lệ lạm phát PCE tăng nhẹ lên 2,3% từ mức thấp nhất năm 2021 là 2,1%. Lạm phát PCE cốt lõi tăng lên 2,8% từ 2,7% chủ yếu đến từ mức tăng của lĩnh vực dịch vụ. Mức tăng lạm phát PCE cốt lõi đã khớp với kỳ vọng vào tháng 10 và điều này có thể cung cấp thêm dư địa cho Cục Dự trữ Liên bang kéo dài chu kỳ cắt giảm vào năm tới.



DỮ LIỆU KINH TẾ MỸ TRONG TUẦN

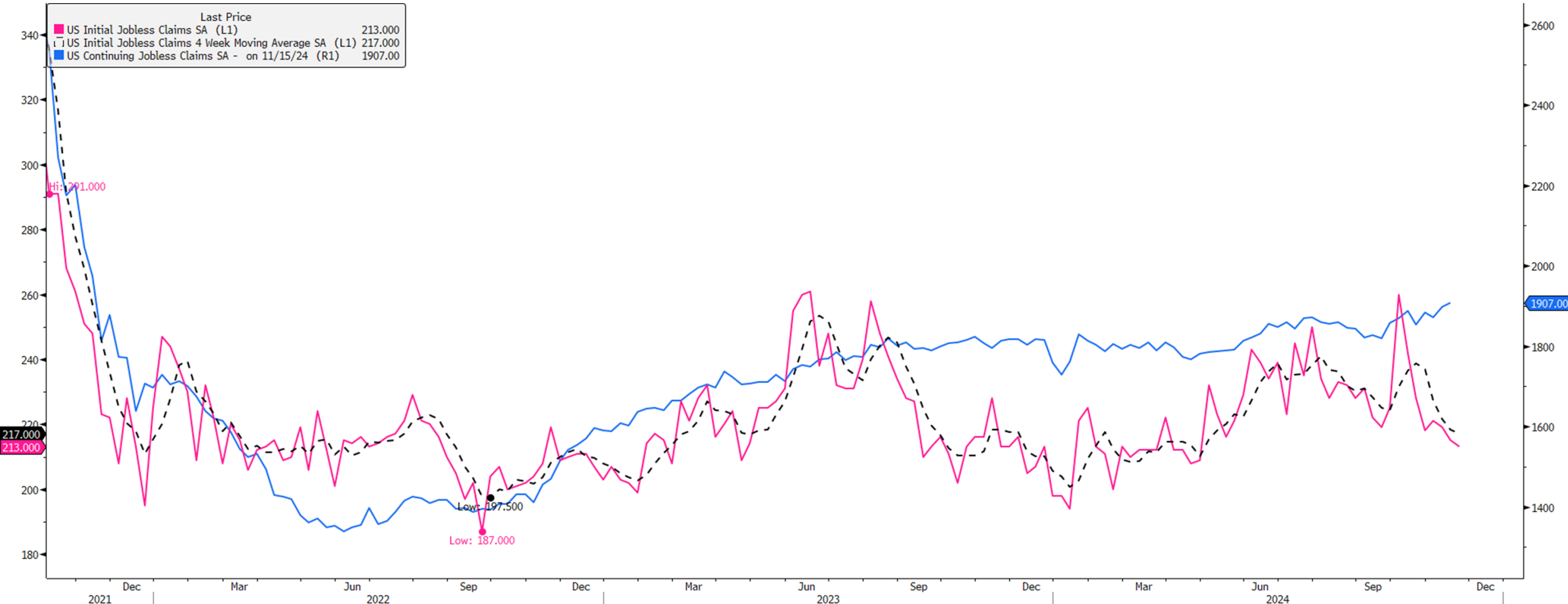
Nền kinh tế Mỹ tăng trưởng 2,8% so với cùng kỳ năm ngoái trong quý 3 nhờ chi tiêu tiêu dùng ổn định

- Nền kinh tế Hoa Kỳ mở rộng đều đặn trong quý 3, chủ yếu nhờ vào tăng trưởng tích cực trong chi tiêu của người tiêu dùng và đầu tư kinh doanh ổn định. Tổng sản phẩm quốc nội tăng với tốc độ 2,8% hàng năm trong quý 3 với động lực tăng trưởng chính của nền kinh tế là chi tiêu của người tiêu dùng tăng 3,5%, mức tăng cao nhất trong năm nay. Mặc dù vẫn mạnh, chi tiêu hộ gia đình đã được điều chỉnh giảm nhẹ so với số liệu ban đầu (3,7%), phản ánh chi tiêu cho hàng hóa ít mạnh mẽ hơn một chút. Đồng thời, đầu tư của doanh nghiệp vào nghiên cứu và phát triển đã được điều chỉnh cao hơn.
- Báo cáo GDP cho thấy tốc độ tăng trưởng kinh tế đã được thử thách bởi áp lực lạm phát kéo dài, chi phí vay cao và bất ổn chính trị. Với diễn biến lạm phát đã ổn định trong thời gian gần đây, Cục Dự trữ Liên bang đã bắt đầu giảm lãi suất có thể thúc đẩy tích cực hơn với triển vọng tăng trưởng trong năm tới. Với việc chính quyền Tổng thống Donald Trump chính thức trở lại Nhà Trắng, các doanh nghiệp và người tiêu dùng Mỹ hiện đang chờ đợi chương trình nghị sự kinh tế của ông vào năm tới.



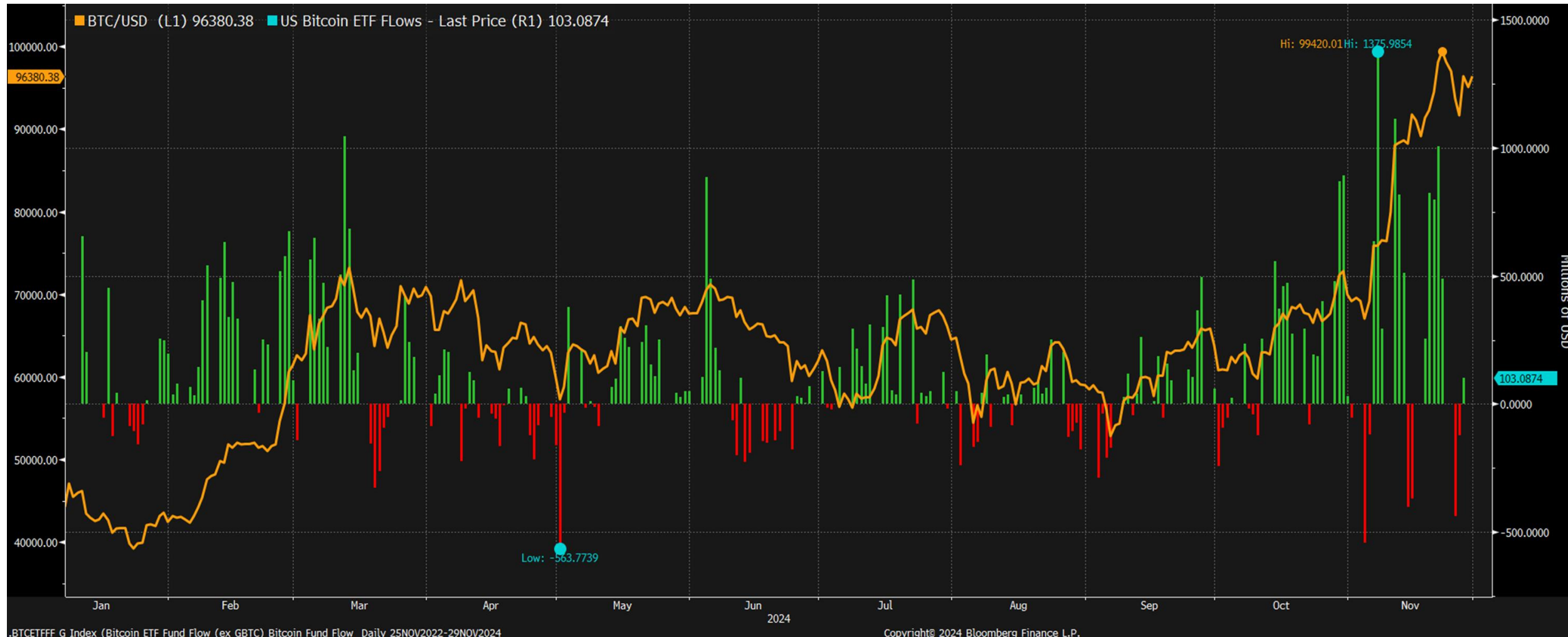
Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu của Mỹ giảm xuống mức thấp nhất trong 7 tháng

- Số người nộp đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ không thay đổi ở mức 213.000 trong tuần kết thúc vào ngày 23 tháng 11, thấp hơn kỳ vọng của thị trường là 216.000. Kết quả này cho thấy thị trường lao động Mỹ vẫn ở mức mạnh mẽ trong lịch sử bất chấp chu kỳ thắt chặt mạnh mẽ của Cục Dự trữ Liên bang, tạo thêm sự linh hoạt cho ngân hàng trung ương để làm chậm tốc độ nới lỏng tiền tệ nếu lạm phát vẫn ở mức cao. Đường trung bình động bốn tuần, giúp giảm biến động theo tuần, đã giảm 1.250 xuống còn 217.000. Mặt khác, số lượng đơn xin trợ cấp thất nghiệp tiếp diễn đã tăng lên 1.907.000 trong tuần trước, mức cao nhất trong ba năm cho thấy sự sụt giảm trong tuyển dụng.



Bitcoin chịu áp lực chốt lời khi tiến sát mốc 100.000 USD

- Giá Bitcoin tăng mạnh hơn 33% trong 4 tuần gần đây khi vốn vẫn tiếp tục chuyển dịch tích cực vào thị trường giúp giá tiệm cận sát mốc 100.000 USD, Tuy nhiên, áp lực chốt lời mạnh tại vùng kháng cự này cũng rất lớn khiến Bitcoin liên tục rung lắc mạnh quanh mốc này. Theo dữ liệu từ Bloomberg thống kê từ 11 quỹ ETF bitcoin lớn nhất tại Mỹ, dòng vốn rút ròng Bitcoin trong tuần vừa qua đạt mức -332 triệu USD. Và chỉ trong vòng 1 tháng trở lại đây, trước tác động tích cực từ sự kiện bầu cử tại Mỹ, dòng vốn vào bitcoin đã lên tới 6,63 tỷ usd. Lũy kế từ đầu năm dòng vốn vào mua ròng tại 11 quỹ ETF lớn nhất tại Mỹ lên đến 30,49 tỷ USD.



Dòng vốn có tín hiệu quay trở lại mua ròng ở một số thị trường mặc dù áp lực bán ròng vẫn còn

- Đồng Dollar mặc dù đã hạ nhiệt trong tuần này nhưng vẫn neo ở mức cao. Do đó, áp lực rút vốn vẫn duy trì với thị trường mới nổi và cận biên trong thời gian gần đây. Một số thị trường huy động được vốn trở lại như Ấn Độ, Việt Nam,... Ngược lại dòng vốn có tín hiệu bán ròng tại: Nhật Bản, Đài Loan, Hàn Quốc, Malaysia, Indonesia, Thái Lan,...

Foreign Portfolio Investment									
Equity		Currency: USD							
Country		Daily	Weekly	MTD	QTD	YTD	12M	YOY LvL	
Asia		Mln	Mln	Mln	Mln	Mln	Mln	Mln	Mln
China	30/09/2024				96,396.28	70,178.65	52,199.63	19,065.22	
India	27/11/2024	-124.17	1,469.38	-1,553.31	-11,981.70	-948.02	7,244.66	-5,822.01	
Indonesia	28/11/2024	-52.95	-126.39	-944.03	-1,662.82	1,586.33	2,083.44	4,204.87	
Malaysia	28/11/2024	-161.60	-374.60	-575.90	-988.60	-182.50	-127.00	769.50	
Philippines	27/11/2024	-19.93	-23.86	-307.87	-286.16	-263.97	-251.69	732.63	
Thailand	28/11/2024	-25.11	-86.66	-360.96	-1,206.20	-3,786.90	-3,788.60	1,386.49	
Vietnam	28/11/2024	13.33	24.94	-481.73	-877.13	-3,102.36	-3,463.53	-3,477.09	
Taiwan	28/11/2024	-162.22	-2,191.27	-7,386.03	-6,255.68	-19,596.60	-14,235.50	-12,308.70	
S.Korea	29/11/2024	-615.40	-1,467.96	-3,203.55	-5,991.87	3,954.89	7,612.63	1,989.23	
Japan	22/11/2024		-2,881.51	2,223.30	18,833.20	12,832.20	4,639.77	-31,591.20	
Sri Lanka	28/11/2024	-0.80	-2.20	-9.30	-10.56	-29.80	-31.81	-79.16	
EMA									
Euro Area	30/09/2024				16,763.10	103,170.70	272,340.60	360,426.00	137,209.80
Germany	30/09/2024				859.67	1,334.61	-3,357.67	-3,569.68	10,090.09
France	31/08/2024				-707.00	5,465.00	29,195.00	17,389.00	3,768.00
Americas									
United State	30/09/2024				121,129.00	230,005.00	109,689.00	49,288.00	-105,714.00
Canada	30/09/2024				3,366.01	-7,010.75	3,366.01	-12,546.20	17,297.20
Brazil	26/11/2024	2.36	-177.87	-308.89	-761.88	-6,500.72	-2,340.41	-10,341.90	

Diễn biến TTCK Việt Nam

- Chỉ số VN-Index bước sang tuần tăng điểm thứ 2 liên tiếp hướng đến vùng kháng cự mạnh 1.255 – 1.265 điểm.
 - Thanh khoản trung bình toàn thị trường giảm sang tuần thứ 3 liên tiếp.
 - NĐTNN quay trở lại mua ròng sau 7 tuần bán ròng mạnh mẽ.
 - **Dự báo xu hướng:** Chỉ số VN-Index đã lấy lại được xu hướng tăng ngắn hạn sau khi tạo đáy kỹ thuật ở mốc 1.200 điểm và đang trong nhịp hồi kỹ thuật ngắn hạn hướng đến các vùng kháng cự mạnh như 1.255 – 1.265 điểm. Có thể chỉ số sẽ cần một nhịp tích lũy xây nền giá quanh ngưỡng 1.240 – 1.250 điểm.
-

Chiến lược đầu tư:

- Tiếp tục nắm giữ với những danh mục đã có lãi và vẫn thu hút được dòng tiền tốt như Ngân hàng, BĐS, CNTT, Viettel, Điện... Đối với NĐT trading ngắn hạn, có thể xem xét chốt lời dần quanh các vùng kháng cự như 1.265-1.275 điểm nếu chỉ số xuất hiện điều chỉnh chưa thể vượt qua được.
-

Toàn cảnh thông tin tác động đến TTCK Việt Nam trong tuần qua

Tin vĩ mô:

- **Tỷ giá USD trong nước tuần này đã hạ nhiệt sau khi đồng USD thế giới giảm giá.** Tỷ giá trung tâm của NHNN cuối tuần ở mức 24.251 đồng/USD giảm 44 đồng so với giá đóng cửa tuần trước. Tỷ giá USD/VND liên ngân hàng cũng giảm 70 đồng so với tuần trước xuống mức 25.350 đồng/USD.
- **Lãi suất liên ngân hàng có xu hướng tăng trở lại khiến NHNN phải tăng bơm thanh khoản ra thị trường.** Ba phiên đầu tuần, NHNN đã bơm gần 54.000 tỷ đồng trên OMO và duy trì hút trên kênh tín phiếu 9.980 tỷ đồng.
- **Ngày 28/11/2024 Ngân hàng Nhà nước đã tiếp tục thông báo điều chỉnh tăng thêm chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng năm 2024 đối với các tổ chức tín dụng.** Trước đó, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành công điện gửi Thống đốc NHNN yêu cầu tăng cường các giải pháp điều hành tín dụng năm 2024, thực hiện mục tiêu tăng trưởng tín dụng của năm ở mức 15%.
- **Ngân hàng Nhà nước cho biết đến ngày 22/11/2024, tín dụng toàn hệ thống tăng 11,12% so với cuối năm 2023.** Như vậy, để đạt được mục tiêu tăng trưởng tín dụng 15%, sẽ có thêm hơn 517.000 tỷ đồng vốn được bơm ra nền kinh tế.
- **Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam lãi sau thuế sau 9 tháng gần 1.719 tỷ đồng.** Tổng doanh thu của VNX ghi nhận hơn 1,370 tỷ đồng, tăng 27% so với cùng kỳ năm trước. Trong các công ty con, HOSE đem về cho Sở hơn 1,322 tỷ đồng, tăng mạnh 32%, còn lại là gần 393 tỷ đồng từ HNX tăng 23%.
- **Bộ Tài chính ghi nhận kiến nghị không phải nộp thuế thu nhập cá nhân khi thua lỗ chứng khoán.** Bộ sẽ nghiên cứu bổ sung quy định riêng về thuế TNCN đối với chứng khoán phái sinh để đảm bảo phù hợp với thực tiễn cũng như đặc thù của hoạt động này.
- **NHNN đang nghiên cứu, ban hành Thông tư mới cập nhật các Quy định tỷ lệ an toàn vốn theo Chuẩn mực Basel III.** Theo NHNN, chuẩn mực Basel II đã được ban hành từ năm 2006, Chuẩn mực Basel III ban hành từ năm 2010, có phiên bản cải cách 2017 và có một số điều chỉnh đến nay. Basel III là chuẩn mực quản trị rủi ro đã và đang được áp dụng rộng rãi trên quốc tế.
- **Chính phủ đã trình Quốc hội việc tiếp tục chủ trương đầu tư dự án điện hạt nhân Ninh Thuận.** Phát triển nguồn điện hạt nhân ở Việt Nam là cần thiết, giúp đa dạng hóa nguồn cung cấp điện, bảo đảm an ninh năng lượng. EVN đã hợp tác với phía Nga (Dự án Ninh Thuận 1) và Nhật Bản (Dự án Ninh Thuận 2) để triển khai công tác chuẩn bị đầu tư các dự án.
- **Tổng trị giá xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam trong kỳ 1 tháng 11/2024 đạt 33,44 tỷ USD, giảm 9,7% (tương ứng giảm 3,58 tỷ USD) so với kết quả thực hiện trong nửa cuối tháng 10/2024.** Kết quả đạt được trong nửa đầu tháng 11/2024 đã đưa tổng trị giá xuất nhập khẩu của cả nước đến hết ngày 15/11/2024 đạt 681,48 tỷ USD, tăng 15,7% tương ứng tăng 92,28 tỷ USD về số tuyệt đối so với cùng kỳ năm 2023.
- **Quốc hội đang xem xét thông qua dự thảo Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư PPP, sửa đổi luật đã ban hành năm 2021.** Bộ Giao thông Vận tải đề xuất Luật PPP sửa đổi quy định có thể sử dụng vốn nhà nước để chấm dứt hợp đồng trước hạn, hoặc hỗ trợ dự án PPP triển khai trước năm 2021.
- **Kim ngạch xuất khẩu gỗ Việt Nam 11 tháng năm 2024 ước đạt hơn 14,6 tỷ USD.** Con số này dần tiến gần mục tiêu được điều chỉnh từ hồi giữa năm 2024 là 15,2 tỷ USD và có thể đạt đến 16 tỷ USD. Hoa Kỳ - thị trường rất quan trọng đóng góp hơn 55% tổng kim ngạch của ngành gỗ đang phục hồi rõ rệt, đồng thời Bộ Thương mại Hoa Kỳ đã hủy bỏ toàn bộ vụ việc điều tra chống lẩn tránh thuế, chống bán phá giá, chống trợ cấp với gỗ nhập khẩu từ Việt Nam.
- **Kể từ ngày 1/7/2025, phân bón chính thức trở thành mặt hàng chịu thuế giá trị gia tăng đầu ra với thuế suất 5%.** Quốc hội đã thông qua dự thảo Luật thuế VAT sửa đổi trong đó có quy định về thuế của phân bón. Các doanh nghiệp sản xuất phân đơn (ure, lân) và phân DAP sẽ hưởng lợi từ thay đổi này do được hoàn thuế VAT cho nguyên liệu đầu vào. Trái lại tác động đến các nhà sản xuất NPK là không đáng kể.

Toàn cảnh thông tin tác động đến TTCK Việt Nam trong tuần qua

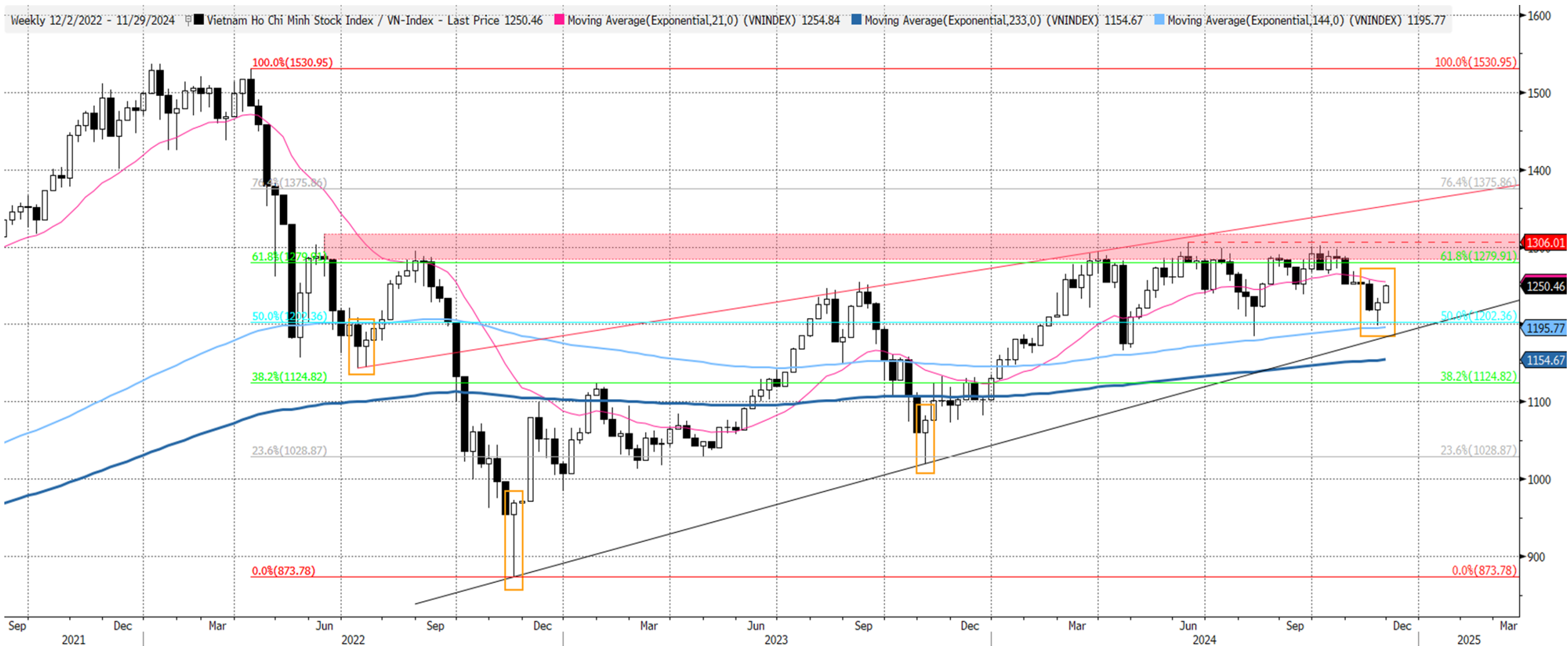
Tin doanh nghiệp niêm yết:

- **VIC:** Vinfast vừa công bố báo cáo tài chính. Tổng doanh thu quý 3/2024 của VinFast đạt 12.326 tỷ đồng, tăng 49,3% so với cùng kỳ năm 2023. Công ty lỗ gộp 2.957 tỷ đồng trong quý 3, giảm 45,6% so với quý 2 năm nay. Doanh nghiệp lỗ ròng 13.251 tỷ đồng, giảm đáng kể 29,4% so với quý 2 năm 2024 và giảm 14,8% so với cùng kỳ năm trước. Trong Quý 3, VinFast đã bàn giao tổng cộng 21.912 xe điện, tăng 66% so với quý 2 và tăng 115% so với cùng kỳ năm 2023.
- **HPG:** Tập đoàn Hoà Phát ghi nhận sản lượng bán hàng tháng 10/2024 đạt gần 804 nghìn tấn, tăng 14% so với tháng trước và tăng 15,9% so với cùng kỳ. Dù kênh xuất khẩu của Hoà Phát đã giảm tới 33% so với cùng kỳ, mức tiêu thụ nội địa lại tăng trưởng ấn tượng 44,3%.
- **VIC:** CTCP Vinpearl vừa hoàn tất việc đăng ký thành công ty đại chúng. Tập đoàn Vingroup nắm 85,55% vốn của Vinpearl. Việc trở thành công ty đại chúng là bước đi gần nhất trong lộ trình niêm yết cổ phiếu trên sàn chứng khoán mà lãnh đạo Vingroup đã đề ra từ kỳ ĐHCĐ thường niên hồi tháng 4.
- **REE:** Kể từ ngày 22/11/2024, ông Alain Xavier Cany, Phó Chủ tịch không điều hành, đã được bổ nhiệm làm Chủ tịch HĐQT thay cho bà Nguyễn Thị Mai Thanh. Sau khi rời ghế Chủ tịch HĐQT, bà Mai Thanh sẽ trở lại vị trí Tổng Giám đốc của REE.
- **PNJ:** CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận vừa công bố kết quả kinh doanh tháng 10 với doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế lần lượt đạt 3.129 tỷ đồng và 218 tỷ đồng, tăng 12% so với cùng kỳ. Đáng chú ý, đây cũng là mức lãi cao nhất của doanh nghiệp kể từ tháng 2 đến nay.
- **TCM:** CTCP Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công cho biết trong tháng 10, doanh thu công ty mẹ đạt hơn 13,6 triệu USD, tăng 19% so với cùng kỳ. Lãi sau thuế tháng 10 hơn 994.000 USD, tăng 127% so với cùng kỳ. TCM cho biết đã nhận trên 90% kế hoạch doanh thu đơn hàng năm nay. Đồng thời, công ty đã và đang tiếp nhận đơn hàng cho quý 1/2025.
- **MSH:** CTCP May Sông Hồng thông báo 2/12 là ngày đăng ký cuối cùng để nhận tạm ứng cổ tức năm 2024 bằng tiền, tỷ lệ 35% (1 cổ phiếu nhận 3.500 đồng). Tương ứng ngày giao dịch không hưởng quyền là 29/11. Với hơn 75 triệu cổ phiếu đang lưu hành, May Sông Hồng cần chi hơn 262,5 tỷ đồng trả cổ tức
- **PVD:** Tổng CTCP Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí cho biết đang triển khai đầu tư giàn khoan tự nâng đa năng 3 chân rời có dầm trượt và dự kiến đưa vào hoạt động từ quý IV/2025. Trước đây PVD đã tạm hoãn kế hoạch đầu tư này do áp lực dự báo từ thị trường ngắn hạn, vì giá giàn khoan tự nâng có thể sẽ giảm khi Saudi Aramco tung giàn khoan tự nâng ra thị trường. Dù vậy nhờ nguồn cung dư thừa đạt đỉnh vào tháng 9 và giá cho thuê phục hồi, PVD vẫn giữ ý định đầu tư vào 1 - 2 giàn khoan tự nâng trong thời gian tới.
- **GMD:** Ngày 21/11/2024, nhóm quỹ KIM Việt Nam đã mua vào tổng cộng gần 7,4 triệu cp GMD của CTCP Gemadept. Sau giao dịch, nhóm quỹ KIM nâng sở hữu tại GMD từ hơn 21,5 triệu cp (tỷ lệ 6,93%) lên gần 28,9 triệu cp (tỷ lệ 9,31%).
- **IMP:** CTCP Dược phẩm Imexpharm (Mã: IMP) đã công bố kết quả kinh doanh tháng 10 với doanh thu thuần đạt 176 tỷ, giảm 3% so với cùng kỳ song lãi trước thuế tăng 29% lên 41 tỷ đồng. Doanh thu thuần 10 tháng đạt 1.729 tỷ đồng, tăng 10% so với cùng kỳ, tương đương hoàn thành 73% kế hoạch của năm. Lợi nhuận trước thuế chỉ còn giảm 8% so với cùng kỳ, đạt 293 tỷ đồng trong 10 tháng (9 tháng giảm 12%).
- **TV2:** Thông báo kế hoạch trả cổ tức năm 2023 và lấy ý kiến cổ đông bổ sung ngành nghề kinh doanh. Theo đó, PECC2 thông báo ngày 6/12 sẽ chốt danh sách cổ đông thực hiện lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và trả cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt với tỷ lệ 10% (1.000 đồng/cp). Thời gian thanh toán dự kiến thanh toán ngày 12/12.
- **ACV:** Thanh tra Chính phủ đã chỉ ra loạt sai phạm trong quá trình cổ phần hoá ACV và sai phạm trong việc quản lý, chuyển đổi và sử dụng đất. Bộ GTVT phê duyệt giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa ACV khi chưa hoàn thiện hồ sơ pháp lý của 29 cơ sở nhà đất, chưa có phương án sử dụng đất gửi UBND tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương phê duyệt.

DIỄN BIẾN TTCK VIỆT NAM

Chỉ số VN-Index bước sang tuần tăng điểm thứ 2 liên tiếp hướng đến vùng kháng cự mạnh 1.255 – 1.265 điểm

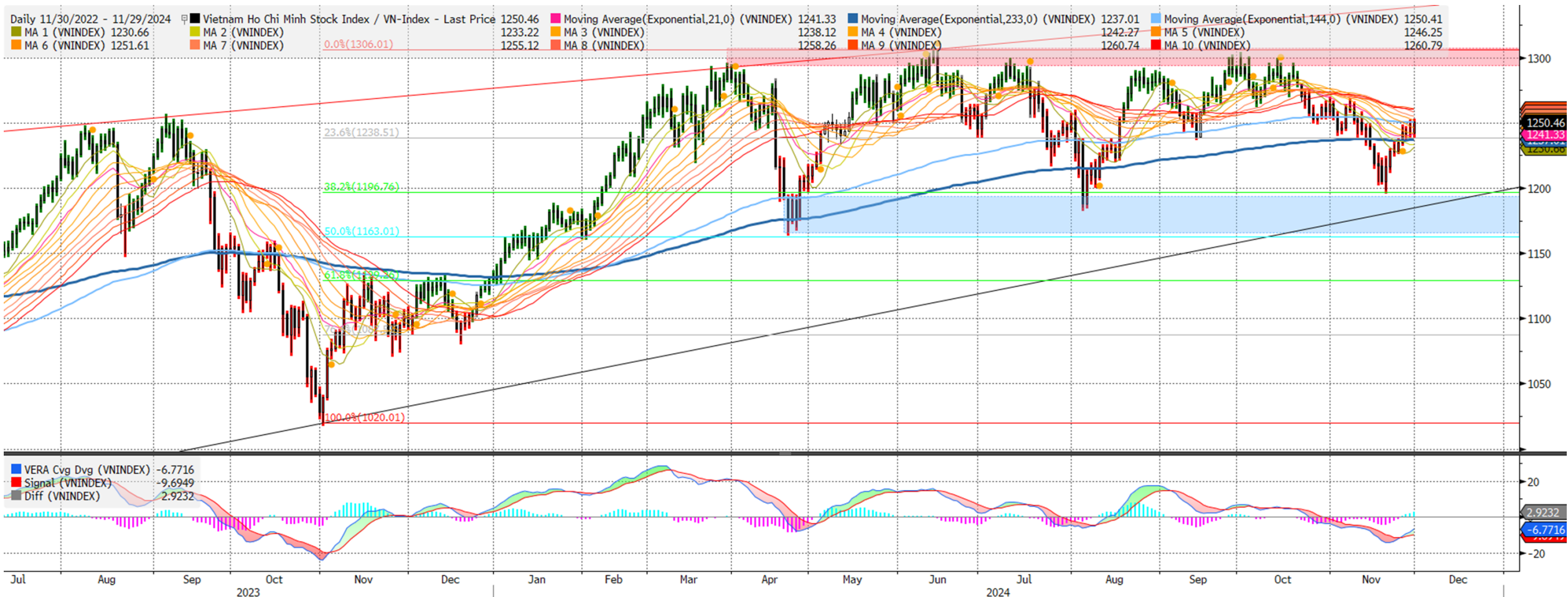
- Chỉ số VN-Index đã phục hồi tăng điểm sang tuần thứ 2 liên tiếp từ nền hỗ trợ EMA144 theo tuần tại vùng 1.200 điểm. Điểm tích cực trong tuần này đó là NĐTNN đã chuyển từ bán ròng mạnh sang mua ròng, cùng với đó là diễn biến điều chỉnh trở lại của chỉ số DXY cũng hỗ trợ cho tỷ giá bớt áp lực hơn. Chỉ số VN-Index đã tăng 6/8 phiên liên tiếp tương đương khoảng 52,47 điểm (+4,38%) kể từ đáy và đang tiến sát các vùng kháng cự gần nhất như EMA21 theo tuần tại 1.255 điểm. Do đó khả năng rung lắc có thể xuất hiện khi chỉ số tiến sát vùng 1.255 – 1.265 điểm.



DIỄN BIẾN TTCK VIỆT NAM

Chỉ số VN-Index có thể xuất hiện nhịp rung lắc trong xu hướng đi ngang xây nền giá mới

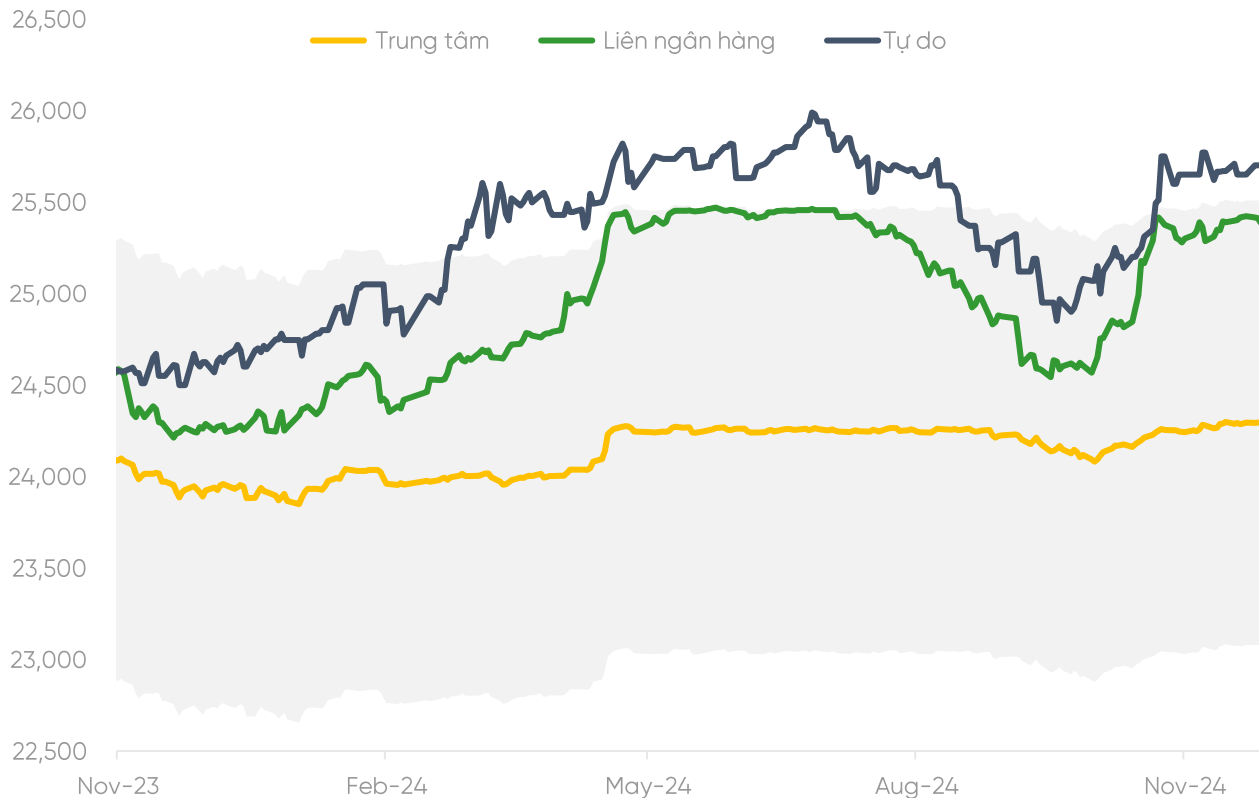
- Nhìn từ xu hướng đồ thị ngày, chỉ số VN-Index đã phục hồi và lấy lại được trung bình động EMA233 & EMA21 trong quá trình trở lại xu hướng tăng ngắn hạn sau nhịp điều chỉnh giữa tháng 11 vừa qua. Chỉ số đang quay về vùng kháng cự gần nhất tại EMA144 theo đồ thị ngày tương ứng vùng 1.250 điểm do đó khả năng rung lắc ngắn hạn, xây nền giá mới có thể diễn ra trong những phiên tới. Quan trọng hơn đó là mức tăng điểm của chỉ số trong thời gian qua không đi kèm với thanh khoản tăng trở lại, do đó đây vẫn chỉ là một nhịp hồi phục kỹ thuật sau nhịp bán mạnh và quá đà của NĐTNN. Vùng kháng cự mạnh hiện tại cần quan sát chặt chẽ là 1.255 – 1.265 điểm để có phản ứng phù hợp.



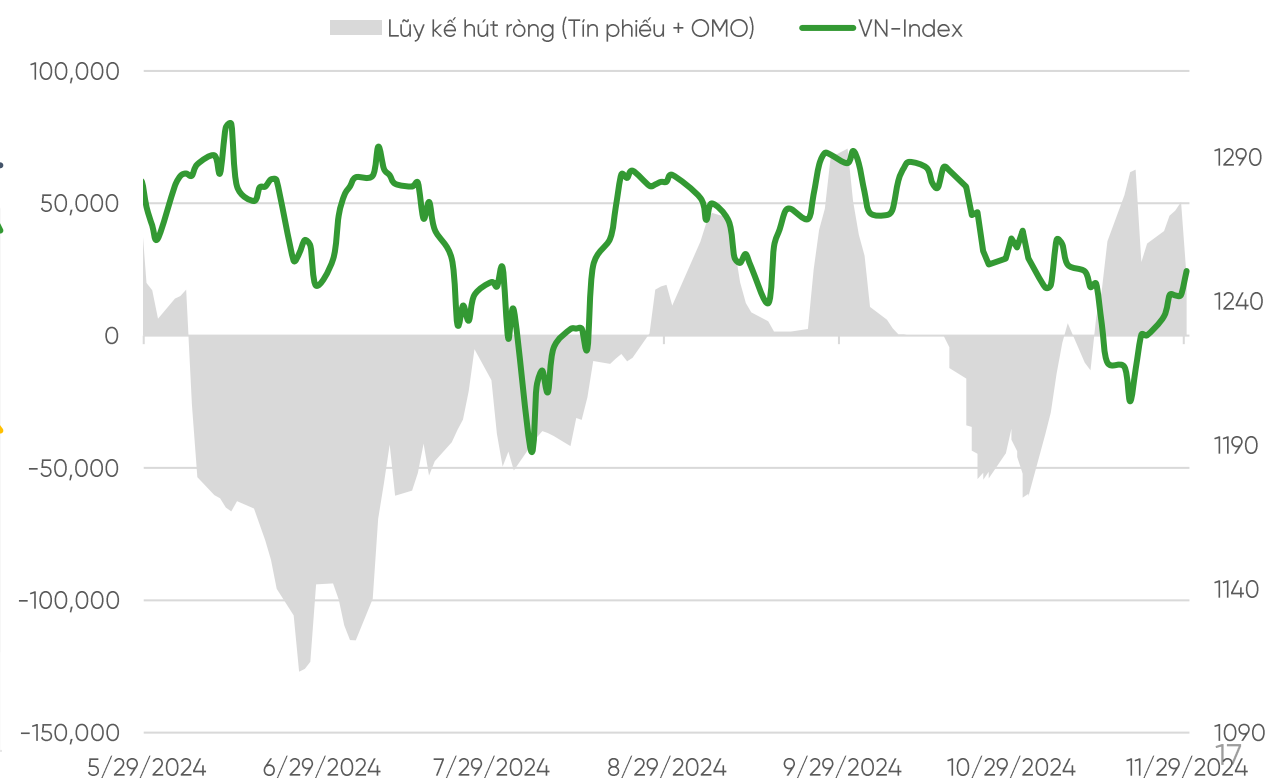
Tỷ giá vẫn căng thẳng, NHNN tăng cường bơm tiền nhằm hỗ trợ thanh khoản

- Đối với thị trường trong nước, tỷ giá USD trong nước tuần này đã hạ nhiệt sau khi đồng USD thế giới giảm giá. Tỷ giá trung tâm của NHNN cuối tuần ở mức 24.251 đồng/USD giảm 44 đồng so với giá đóng cửa tuần trước. Tỷ giá USD/VND liên ngân hàng cũng giảm -78 đồng so với tuần trước xuống mức 25.344 đồng/USD.
- Tính từ ngày 25/11-29/11, NHNN tiếp tục bơm tiền vào hệ thống với tổng giá trị lên gần 54 nghìn tỷ đồng và chỉ phát hành 9.980 tỷ đồng tín phiếu. Lũy kế từ đầu năm, NHNN đang rút ròng thông qua tín phiếu là 18.980 tỷ đồng và hỗ trợ thanh khoản thông qua OMO là 40.985 tỷ đồng tương đương bơm ròng lũy kế 22 nghìn tỷ đồng tính tới thời điểm hiện tại.
- Lãi suất LNH cũng hạ nhiệt nhanh so với cuối tuần trước khi giảm từ 20-110 bps xuống mức 3,18% -4,41% ở các kỳ hạn như ON: 3.183% (-118bps), 1W: 3,78% (-61bps), 2W: 4,21% (-21bps); 1M: 4,41% (-1bps)

Diễn biến tỷ giá đến 22/11/2024



Diễn biến giao dịch trên TT LNH đến 22/11/2024

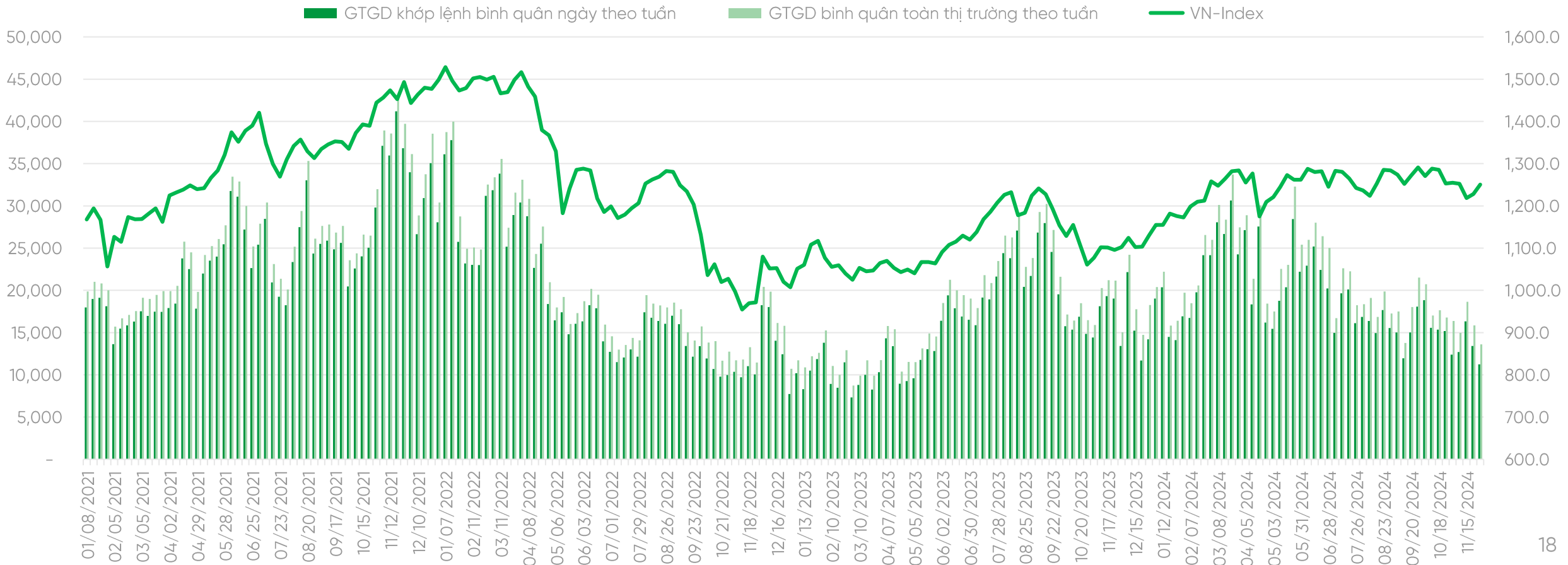


DIỄN BIẾN TTCK VIỆT NAM

Thanh khoản trung bình toàn thị trường giảm sang tuần thứ 3 liên tiếp

- Mặc dù thị trường đã có diễn biến hồi phục về điểm số sang tuần thứ 2 liên tiếp tuy nhiên thanh khoản vẫn tiếp tục giảm sang tuần thứ 3 liên tiếp xuống về nền thấp nhất trong năm nay. Điều đó phần nào cho thấy mức hồi phục của thị trường chung thực sự chưa mạnh, nhà đầu tư có thể còn giữ tâm lý tương đối thận trọng. Thanh khoản trung bình toàn thị trường đạt mức 13.608 tỷ đồng giảm 14% so với tuần trước, riêng thanh khoản khớp lệnh đạt 11.249 tỷ đồng giảm 16%. Nếu thanh khoản tiếp tục tăng và hồi phục, đây sẽ là tín hiệu củng cố cho đà phục hồi của thị trường, ngược lại nếu thanh khoản không tăng thì đà hồi phục có lẽ sẽ chưa thể thuyết phục khi các vùng kháng cự mạnh đang ở rất gần.

Giá trị giao dịch trên toàn thị trường

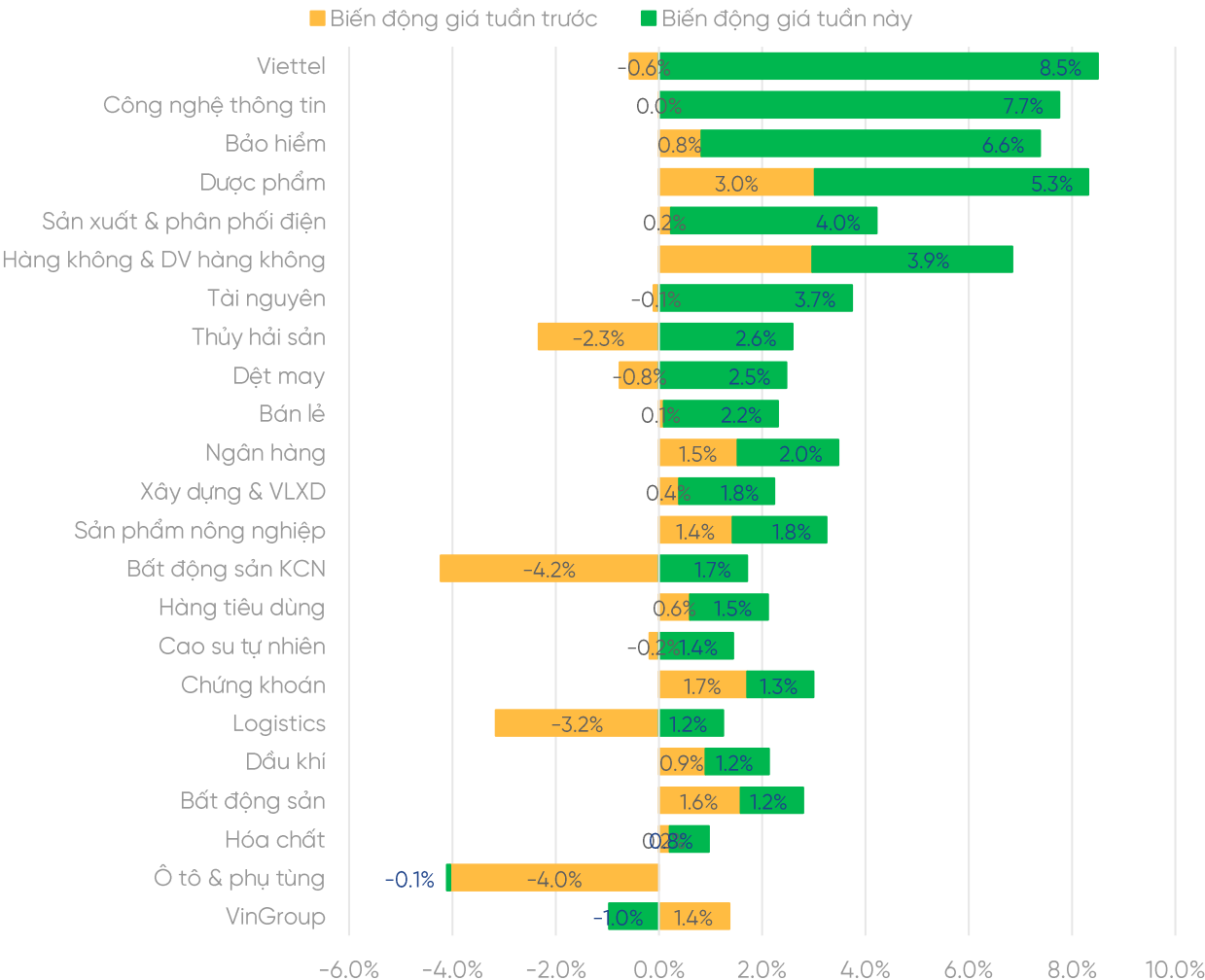


DIỄN BIẾN TTCK VIỆT NAM

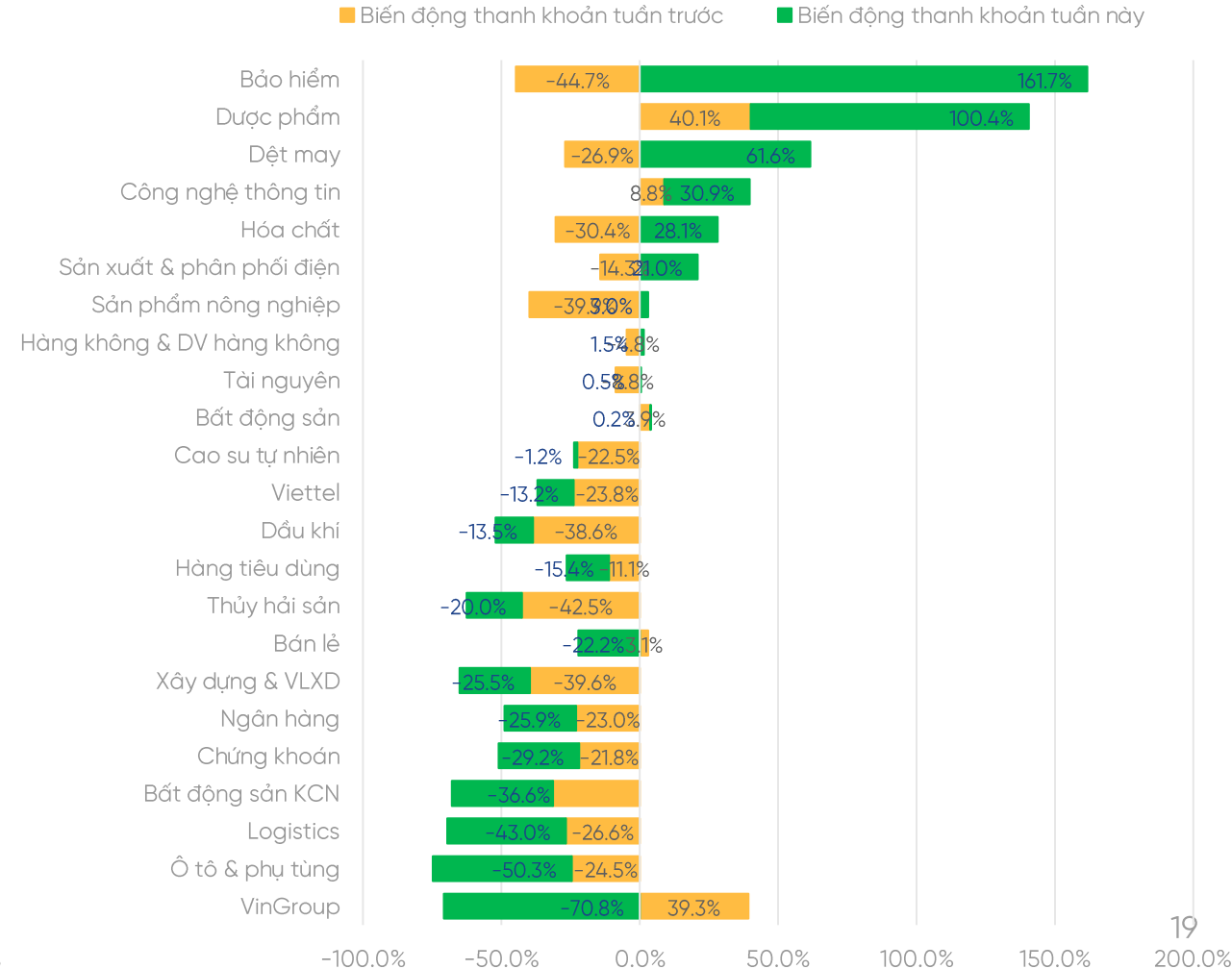
Tín hiệu phục hồi giá lan tỏa diễn ra ở nhiều nhóm Ngành trong tuần qua

- Với diễn biến phục hồi của chỉ số VN-Index và thị trường chung nhiều nhóm Ngành cũng đã phát đi tín hiệu phục hồi về giá khá tốt như Viettel, CNTT, Bảo hiểm, Dược phẩm, Điện, Dệt May, Bán lẻ, Ngân hàng,... Tuy nhiên, sự phục hồi về giá của nhiều nhóm Ngành lại chưa được đồng hành bởi sự phục hồi về thanh khoản khi chỉ có một số nhóm Ngành có thanh khoản tăng như Bảo hiểm, Dược phẩm, Dệt may, CNTT, Hóa Chất, Điện,...

Biến động giá theo nhóm Ngành (theo tuần)



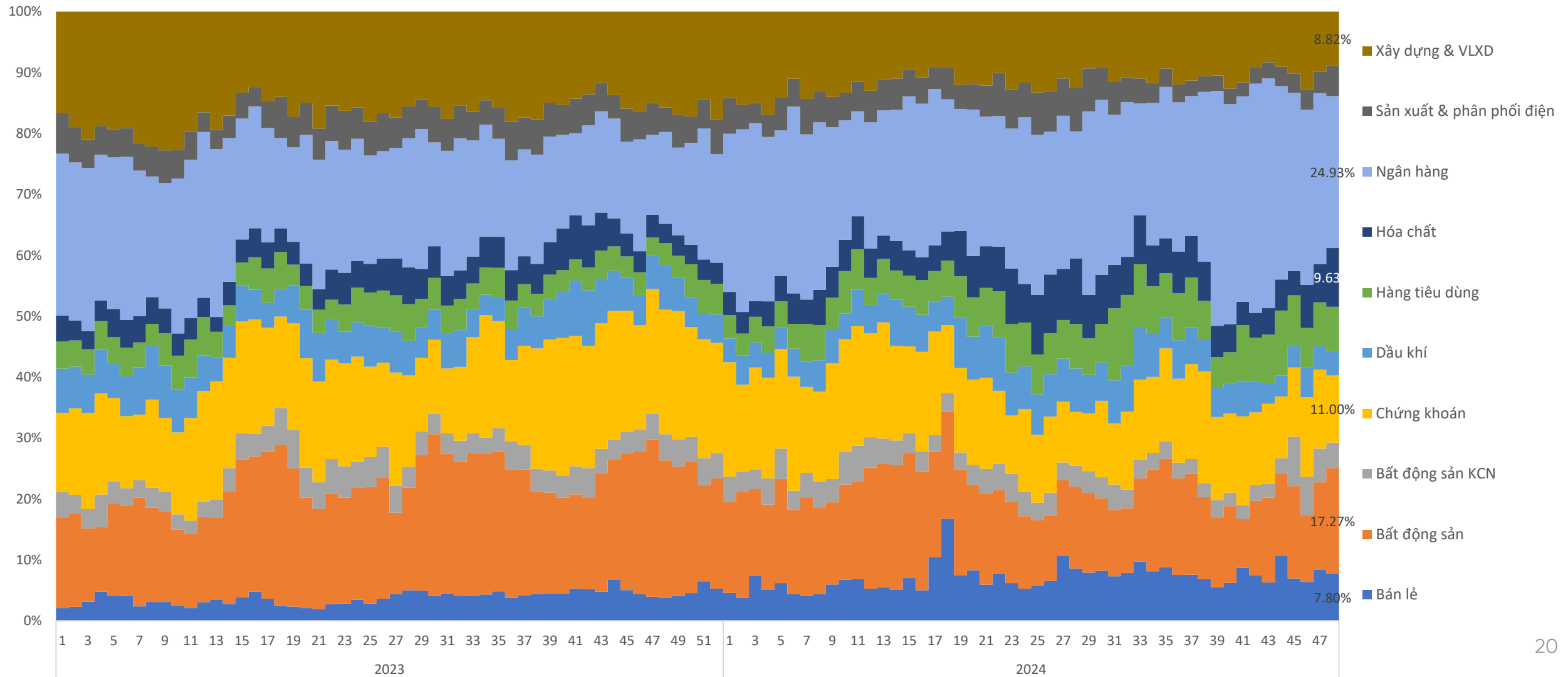
Biến động thanh khoản theo nhóm Ngành (theo tuần)



DIỄN BIẾN TTCK VIỆT NAM

Cơ cấu dòng tiền theo nhóm ngành

- Nhìn về cơ cấu dòng tiền, Ngân hàng vẫn là nhóm Ngành chiếm tỷ trọng lớn nhất toàn thị trường trong thời điểm hiện tại khi chiếm tới gần 25%, tiếp sau đó là Bất động sản với 17,2%, và đứng thứ 3 là Chứng khoán với tỷ trọng 11%. Bên cạnh đó các nhóm Ngành khác thuộc midcap cũng khá tích cực như Hóa chất, Bán lẻ, Xây dựng & VLXD,...

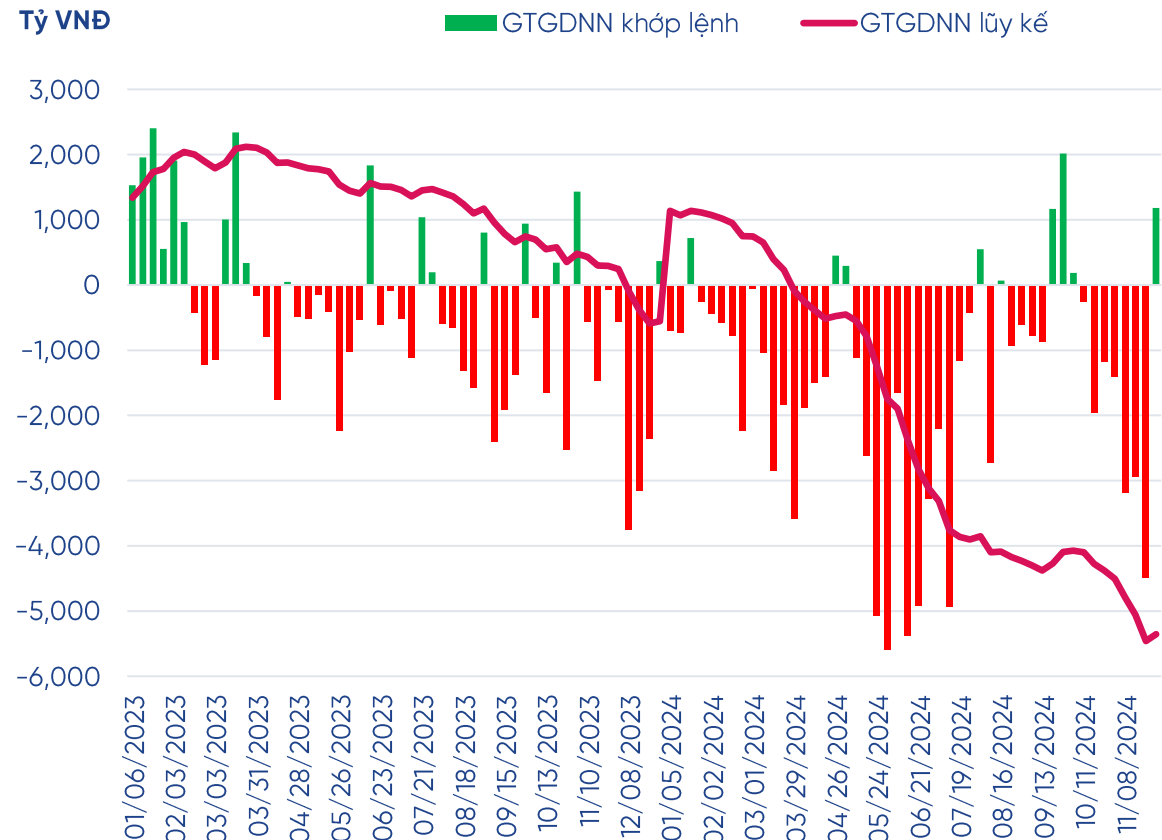


DIỄN BIẾN TTCK VIỆT NAM

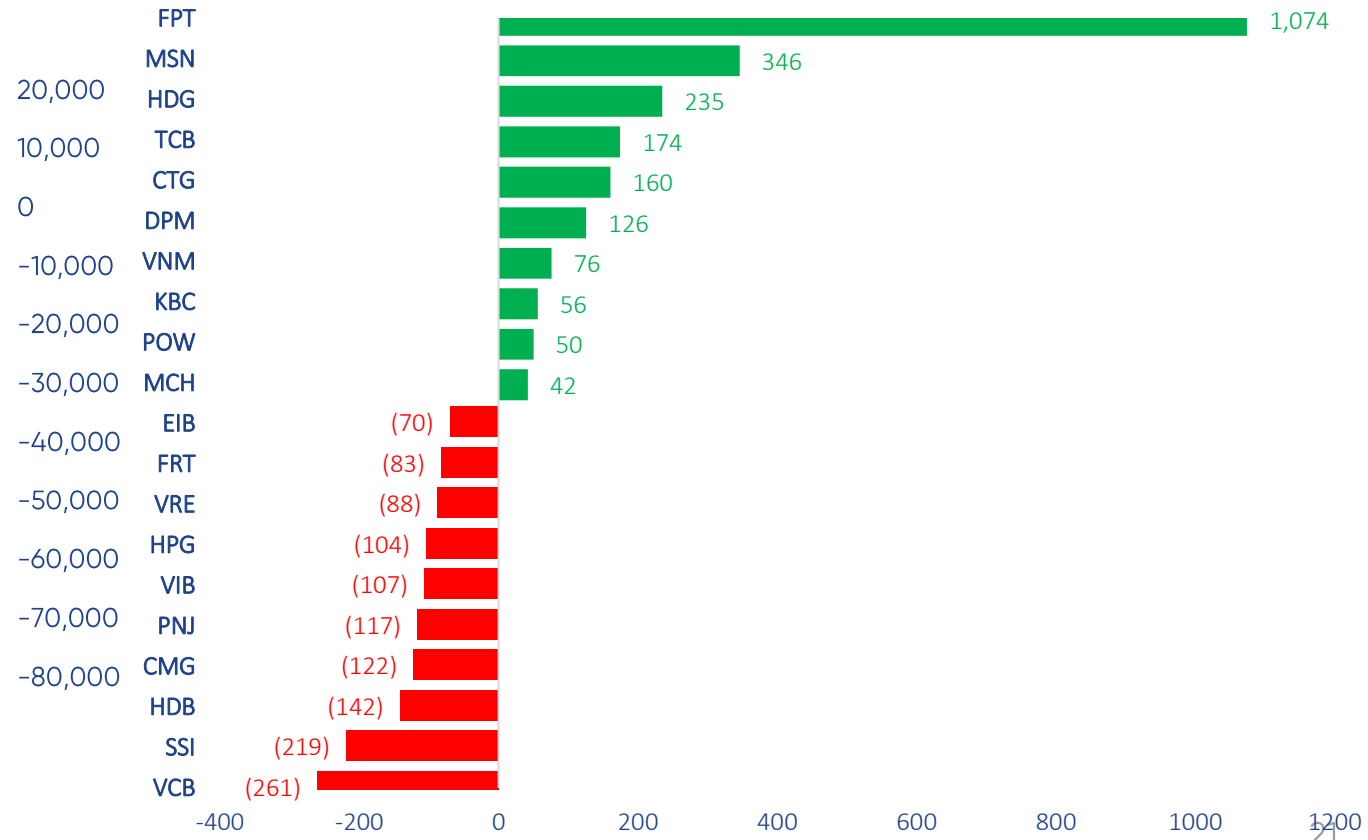
NĐTNN quay trở lại mua ròng sau 7 tuần bán ròng mạnh mẽ

- Diễn biến tích cực nhất trong tuần này là **NĐTNN đã quay trở lại mua ròng với giá trị 1.183 tỷ đồng** sau chuỗi bán ròng mạnh mẽ trong 7 tuần liên tiếp vừa qua. Lực mua ròng trở lại tập trung chính vào một số cổ phiếu như FPT, MSN, HDG, CTG, TCB,... Ngược lại, đà bán ròng vẫn tập trung tại: VCB, SSI, HDB, CMG, PNJ,...
- Lũy kế từ đầu năm NĐTNN đã bán ròng 72.811 tỷ đồng chia làm 3 đợt bán mạnh vào các tháng như Tháng 3, Tháng 6 và tháng 10 vừa qua gây áp lực không nhỏ tới diễn biến rung lắc và điều chỉnh của chỉ số VN-Index trong năm nay.

Giao dịch NĐTNN toàn thị trường theo tuần



Top NĐTNN Mua/bán ròng 1 tuần (tỷ VNĐ)



DIỄN BIẾN TTCK VIỆT NAM

Dòng vốn ETF quay trở lại rút ròng -30,8 triệu USD trong tuần vừa qua

Tuần vừa qua, với đà tăng mạnh trở lại của đồng Dollar, xu hướng rút vốn tiếp tục quay trở lại với giá trị -26,4 triệu USD với các nhóm quỹ ETF như DCVFMVN Diamond ETF (-8 triệu USD), VanEck Vietnam ETF (-5,85 triệu USD), Xtrackers FTSE Vietnam Swap UCITS ETF (-5,46 triệu USD), DCVFMVN30 ETF Fund (-5,04 triệu USD)Lũy kế trong 3 tháng gần nhất, Việt Nam vẫn bị rút ròng 138 triệu USD và 882 triệu USD kể từ đầu năm.

Vietnam ETF Funflow (US Millions)							
STT	Name	Ticker	1W Flow	1M Flow	3M Flow	YTD Flow	1Y Flow
1	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFNND VN	-8.02	-9.43	15.54	-347.77	-395.51
2	VanEck Vietnam ETF	VNM US	-5.85	-28.9	-33.33	-45.89	-51.31
3	Xtrackers FTSE Vietnam Swap UCITS ETF	XFVT GR	-5.46	-8.43	-18.65	-68.37	-68.58
4	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFN30 VN	-5.04	-7.51	-17.44	-80.76	-80.77
5	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND VN	-3.22	-3.16	-3.16	-1.22	-1.36
6	KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF Synth	245710 KS	-2.81	-36.85	-36.85	-63.76	-37.47
7	Premia Vietnam ETF	9804 HK	-0.72	-0.72	0.07	-10.31	-10.31
8	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30 VN	-0.18	-0.18	-0.25	-1.41	-1.47
9	CGS Fullgoal Vietnam 30 Sector Cap ETF	VND SP	-0.12	0.03	0.15	-2.17	-2.25
10	Fubon FTSE Vietnam ETF	00885 TT	0	-1.09	-48.66	-215.02	-195.4
11	Premia Vietnam ETF	2804 HK	0	0	0	-4.75	-4.75
12	KIM KINDEX Vietnam VN30 Futures Leverage ETF H	371130 KS	0	0	-2.7	-2.7	-2.7
13	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID VN	0	0	1.97	5.2	5.86
14	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS VN	0	0.05	0.05	-1.67	-1.67
15	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND VN	0	0	1.23	1.74	1.74
16	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30 VN	0	0	0.66	0.08	0.08
17	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50 VN	0	0	0	-2.31	-2.1
18	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL VN	0	0.47	-6.02	-84.12	-111.5
19	Global X MSCI Vietnam ETF	VNAM US	0	0	0	1.93	1.93
20	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30 VN	0.67	1.34	8.91	40.85	42.24
ToTal			(30.8)	(94.4)	(138.5)	(882.4)	(915.3)

DIỄN BIẾN TTCK VIỆT NAM

Kịch bản thị trường trong ngắn hạn:

- **Kịch bản lạc quan (xanh):** Chỉ số VN-Index đã lấy lại được xu hướng tăng ngắn hạn sau khi tạo đáy kỹ thuật ở mốc 1.200 điểm và đang trong nhịp hồi kỹ thuật ngắn hạn hướng đến các vùng kháng cự mạnh như 1.255 – 1.265 điểm. Có thể chỉ số sẽ cần một nhịp tích lũy xây nền giá quanh ngưỡng 1.240 – 1.250 điểm.
- **Kịch bản thận trọng (đỏ):** Trong kịch bản thận trọng nếu đà hồi phục không vượt qua được mốc 1.250-1.255 sau đó xuất hiện tín hiệu giảm mạnh để mất mốc hỗ trợ 1.196, khả năng điều chỉnh mạnh có thể tiếp tục diễn ra và chỉ số có thể về các mốc hỗ trợ gần thấp hơn tại 1.200 – 1.225 điểm.

VNINDEX, 1D, HOSE O1,242.51 H1,250.92 L1,241.00 C1,250.46 +8.35 (+0.67%)

VND



DIỄN BIẾN TTCK VIỆT NAM

Chiến lược đầu tư:

- Tiếp tục nắm giữ với những danh mục đã có lãi và vẫn thu hút được dòng tiền tốt như Ngân hàng, BĐS, CNTT, Viettel, Điện... Đối với NĐT trading ngắn hạn, có thể xem xét chốt lời dần quanh các vùng kháng cự như 1.265-1.275 điểm nếu chỉ số xuất hiện điều chỉnh chưa thể vượt qua được. Ngắn hạn biến động tỷ giá đã có dấu hiệu hạ nhiệt, NĐTNN mua ròng trở lại là tín hiệu tích cực cho thị trường. Vùng hỗ trợ mạnh hiện tại đang nằm tại 1.200 – 1.220 điểm.

Danh mục nhóm cổ phiếu theo dõi:

- Ngân hàng (ACB, CTG, TCB, VCB, VIB)
- Chứng khoán (MBS, HCM, FTS)
- Bất động sản (HDG, DXG, BCM, KBC)
- Bán lẻ, hàng tiêu dùng (FRT, MSN, DGW, MWG, QNS)
- Điện (REE, POW, NT2)
- Viettel (VTP, VGI, CTR)
- VLXD (HPG, NKG, BMP, NTP)
- Hóa Chất (DGC, DPM, DDV)
- Dầu khí (PVD, PVS, GAS, BSR, OIL)

QUANTITATIVE ANALYSIS																							
NGÂN HÀNG				CHỨNG KHOÁN				BẤT ĐỘNG SẢN				VẬT LIỆU XÂY DỰNG				XÂY DỰNG & HẠ TẦNG				DẦU KHÍ			
Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term
ACB	22	Strong Buy	Uptrend	SHS	-16	Not Rated	Downtrend	AGG	-1	Sell	Downtrend	HPG	20	Buy	Uptrend	CII	-22	Not Rated	Downtrend	BSR	-4	Sell	Downtrend
CTG	26	Strong Buy	Uptrend	VCI	-22	Not Rated	Downtrend	CEO	-16	Not Rated	Downtrend	HSG	-10	Sell	Downtrend	C4G	-22	Not Rated	Downtrend	GSP	13	Neutral	Uptrend
BID	9	Neutral	Downtrend	MBS	11	Neutral	Downtrend	CSC	-16	Not Rated	Downtrend	NKG	-22	Not Rated	Downtrend	CTD	-9	Sell	Uptrend	GAS	9	Neutral	Downtrend
VIB	28	Strong Buy	Uptrend	SSI	-12	Sell	Downtrend	DIG	-22	Not Rated	Downtrend	VGS	0	Neutral	Downtrend	FCN	-26	Not Rated	Downtrend	OIL	13	Neutral	Downtrend
MBB	11	Neutral	Downtrend	HCM	5	Neutral	Downtrend	DXG	28	Strong Buy	Uptrend	BMP	19	Buy	Uptrend	G36	-10	Sell	Downtrend	PLX	9	Neutral	Downtrend
STB	7	Neutral	Uptrend	FTS	3	Neutral	Downtrend	HDC	19	Buy	Uptrend	NTP	17	Buy	Uptrend	HBC	-5	Sell	Downtrend	PVB	3	Neutral	Downtrend
TPB	9	Neutral	Downtrend	VND	-24	Not Rated	Downtrend	ITC	-24	Not Rated	Downtrend	VCS	11	Neutral	Uptrend	HHV	-16	Not Rated	Downtrend	PVC	-14	Sell	Downtrend
VCB	28	Strong Buy	Uptrend	BVS	-20	Not Rated	Downtrend	KDH	7	Neutral	Downtrend	DHA	22	Strong Buy	Uptrend	HUT	-26	Not Rated	Downtrend	PVD	-16	Not Rated	Downtrend
TCB	21	Strong Buy	Uptrend	CTS	-18	Not Rated	Downtrend	NLG	-1	Sell	Downtrend	PTB	18	Buy	Uptrend	LCG	-22	Not Rated	Downtrend	PVS	-8	Sell	Downtrend
VPB	-1	Sell	Downtrend	BSI	-8	Sell	Downtrend	NTL	-16	Not Rated	Downtrend	HT1	-21	Not Rated	Downtrend	VCG	-18	Not Rated	Downtrend	PVT	-22	Not Rated	Downtrend
SHB	-12	Sell	Downtrend	VDS	-12	Sell	Downtrend	HDG	22	Strong Buy	Uptrend	BCC	-24	Not Rated	Downtrend	DPG	-18	Not Rated	Downtrend				
EIB	9	Neutral	Downtrend	APS	-22	Not Rated	Downtrend	PDR	17	Buy	Uptrend												
THỦY SẢN & ĐỆT MAY				ĐIỆN				BDS KHU CÔNG NGHIỆP				BÁN LẺ & HÀNG TIÊU DÙNG				HÓA CHẤT				VIETTEL + VINGROUP + CNTT			
Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term
ANV	24	Strong Buy	Uptrend	GEG	11	Neutral	Downtrend	KBC	5	Neutral	Uptrend	MWG	0	Neutral	Downtrend	AAA	-10	Sell	Downtrend	VTK	22	Strong Buy	Uptrend
ASM	-7	Sell	Downtrend	HND	1	Neutral	Downtrend	SZC	13	Neutral	Uptrend	FRT	28	Strong Buy	Uptrend	BFC	-13	Sell	Downtrend	VGI	28	Strong Buy	Uptrend
CMX	11	Neutral	Downtrend	NT2	8	Neutral	Uptrend	SIP	16	Buy	Uptrend	DGW	12	Neutral	Downtrend	CSV	-1	Sell	Uptrend	VTP	26	Strong Buy	Uptrend
FMC	24	Strong Buy	Uptrend	PC1	7	Neutral	Downtrend	PHR	-9	Sell	Downtrend	PET	-7	Sell	Downtrend	DCM	-13	Sell	Downtrend	CTR	-18	Not Rated	Downtrend
GIL	28	Strong Buy	Uptrend	POW	18	Buy	Uptrend	BCM	1	Neutral	Downtrend	VNM	-4	Sell	Downtrend	DDV	6	Neutral	Uptrend	VIC	-18	Not Rated	Downtrend
IDI	5	Neutral	Downtrend	QTP	16	Buy	Uptrend	IDC	-5	Sell	Downtrend	DBC	-5	Sell	Downtrend	DGC	-13	Sell	Downtrend	VRE	-26	Not Rated	Downtrend
MPC	14	Neutral	Uptrend	REE	28	Strong Buy	Uptrend	DTD	26	Strong Buy	Uptrend	MSN	9	Neutral	Downtrend	DPM	12	Neutral	Uptrend	VHM	-24	Not Rated	Downtrend
TCM	26	Strong Buy	Uptrend	TV2	20	Buy	Uptrend	TIP	-9	Sell	Downtrend	SBT	11	Neutral	Downtrend	DRC	11	Neutral	Downtrend	FPT	28	Strong Buy	Uptrend
TNG	11	Neutral	Downtrend	VSH	-7	Sell	Uptrend	VGC	11	Neutral	Downtrend	PAN	-8	Sell	Downtrend	LAS	-5	Sell	Downtrend				
VHC	19	Buy	Uptrend					NTC	-15	Not Rated	Downtrend	QNS	28	Strong Buy	Uptrend	PLC	-18	Not Rated	Downtrend				
DV VẬN TẢI & VẬN TẢI THỦY				LOGISTIC				KHAI KHOÁNG				CAO SU TỰ NHIÊN				SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP				DƯỢC PHẨM			
Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term	Mã	%Rank	Rating	Medium term
TCO	-9	Sell	Uptrend	DVP	-9	Sell	Uptrend	MSR	15	Buy	Downtrend	DPR	-4	Sell	Downtrend	LTG	-18	Not Rated	Downtrend	TRA	20	Buy	Uptrend
MHC	-22	Not Rated	Downtrend	GMD	-1	Sell	Downtrend	CST	2	Neutral	Downtrend	DRG	22	Strong Buy	Uptrend	HAG	12	Neutral	Uptrend	DHG	0	Neutral	Downtrend
PVP	13	Neutral	Uptrend	HAH	26	Strong Buy	Uptrend	KSB	-26	Not Rated	Downtrend	DRI	18	Buy	Uptrend	HNG	14	Neutral	Uptrend	DMC	-12	Sell	Downtrend
PVT	-22	Not Rated	Downtrend	ILB	-24	Not Rated	Downtrend	NBC	-2	Sell	Downtrend	GVR	-10	Sell	Downtrend	VLC	-16	Not Rated	Downtrend	DCL	1	Neutral	Uptrend
VOS	9	Neutral	Uptrend	SGP	-13	Sell	Downtrend	TVD	11	Neutral	Downtrend	BRC	6	Neutral	Uptrend	TAR	-10	Sell	Downtrend	DVN	28	Strong Buy	Uptrend
VIP	24	Strong Buy	Uptrend	TCL	-1	Sell	Uptrend	LCM	-22	Not Rated	Downtrend	PHR	-9	Sell	Downtrend	BAF	24	Strong Buy	Uptrend	DBD	28	Strong Buy	Uptrend
VTO	-5	Sell	Uptrend	TMS	-11	Sell	Downtrend	BMC	-12	Sell	Downtrend					DBC	-5	Sell	Downtrend	DHT	28	Strong Buy	Uptrend
GSP	13	Neutral	Uptrend	VSC	-22	Not Rated	Downtrend																

DIỄN BIẾN TTCK VIỆT NAM

Danh mục khuyến nghị từ nền tảng cơ bản:

STT	Mã CP & Link báo cáo	Giá hiện tại	Giá ngày KN	Tăng trưởng	Giá mục tiêu 12 tháng	Upside	EPS	P/E	P/B	ROE	ROA
1	GAS	VND 69,600	VND 89,500	-22.2%	VND 109,800	57.8%	4,684	14.86	2.80	18.50%	12.55%
2	BSR	VND 19,700	VND 21,000	-6.2%	VND 25,600	29.9%	2,789	7.06	1.06	15.92%	10.48%
3	PC1	VND 23,100	VND 27,350	-15.5%	VND 28,100	21.6%	1,191	19.39	1.51	8.06%	2.32%
4	QTP	VND 14,000	VND 15,400	-9.1%	VND 18,750	33.9%	1,360	10.29	1.19	10.68%	7.93%
5	POW	VND 12,400	VND 11,750	5.5%	VND 14,700	18.5%	582	21.32	0.91	4.32%	1.89%
6	HPG	VND 26,750	VND 25,090	6.6%	VND 34,500	29.0%	1,905	14.04	1.53	11.53%	6.33%
7	FPT	VND 144,300	VND 59,790	141.3%	VND 98,718	-31.6%	5,125	28.16	7.10	28.07%	11.54%
8	BAF	VND 24,850	VND 18,950	31.1%	VND 29,000	16.7%	1,182	21.03	2.10	7.99%	2.78%
9	MSN	VND 73,200	VND 75,700	-3.3%	VND 81,500	11.3%	903	81.06	3.57	4.83%	0.91%
10	PVT	VND 27,000	VND 25,910	4.2%	VND 32,350	19.8%	3,035	8.90	1.28	15.19%	6.24%
11	MWG	VND 60,500	VND 51,190	18.2%	VND 57,900	-4.3%	2,028	29.84	3.29	11.82%	4.72%
12	KBC	VND 27,750	VND 21,350	30.0%	VND 41,700	50.3%	583	47.58	1.15	2.45%	1.18%
13	PNJ	VND 92,900	VND 91,500	1.5%	VND 116,500	25.4%	6,050	15.36	2.98	20.18%	14.37%
14	IDC	VND 55,400	VND 51,210	8.2%	VND 64,400	16.2%	6,636	8.35	3.47	45.20%	12.50%
15	VRE	VND 17,900	VND 22,500	-20.4%	VND 26,500	48.0%	1,795	9.97	1.00	10.51%	8.33%
16	PHR	VND 56,400	VND 56,500	-0.2%	VND 62,300	10.5%	2,840	19.86	1.96	10.35%	6.37%
17	FRT	VND 178,500	VND 162,500	9.8%	VND 169,600	-5.0%	775	230.32	13.47	6.02%	0.81%
18	SAB	VND 56,100	VND 57,360	-2.2%	VND 68,600	22.3%	3,342	16.79	2.89	17.19%	13.13%
19	DPR	VND 38,000	VND 42,750	-11.1%	VND 49,500	30.3%	2,962	12.83	1.34	10.53%	5.89%
20	HDB	VND 25,350	VND 21,800	16.3%	VND 28,680	13.1%	4,492	5.64	1.43	28.10%	2.28%
21	SIP	VND 78,600	VND 79,130	-0.7%	VND 103,300	31.4%	5,205	15.10	3.92	28.44%	5.18%
22	TPB	VND 16,200	VND 17,200	-5.8%	VND 18,999	17.3%	1,840	8.80	1.18	14.16%	1.33%
23	BCM	VND 66,500	VND 66,900	-0.6%	VND 82,100	23.5%	2,535	26.24	3.60	15.29%	5.33%
24	MWG	VND 60,500	VND 61,400	-1.5%	VND 74,000	22.3%	2,028	29.84	3.29	11.82%	4.72%
25	PVT	VND 27,000	VND 28,000	-3.6%	VND 33,200	23.0%	3,035	8.90	1.28	15.19%	6.24%
26	PC1	VND 23,100	VND 28,000	-17.5%	VND 34,060	47.4%	1,191	19.39	1.51	8.06%	2.32%
27	POW	VND 12,400	VND 13,600	-8.8%	VND 14,650	18.1%	582	21.32	0.91	4.32%	1.89%
28	PVD	VND 23,700	VND 27,600	-14.1%	VND 34,100	43.9%	0	23.73	0.84	4.53%	3.03%
29	KBC	VND 27,750	VND 26,600	4.3%	VND 36,700	32.3%	583	47.58	1.15	2.45%	1.18%
30	NAB	VND 15,750	VND 16,250	-3.1%	VND 19,286	22.5%	2,745	5.74	1.17	22.66%	1.63%
31	HPG	VND 26,750	VND 25,150	6.4%	VND 31,800	18.9%	1,905	14.04	1.53	11.53%	6.33%
32	HDB	VND 25,350	VND 26,200	-3.2%	VND 28,680	13.1%	4,492	5.64	1.43	28.10%	2.28%

MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Các thông tin, số liệu thống kê và khuyến nghị trong bản báo cáo này, bao gồm cả các nhận định cá nhân, được dựa trên các nguồn thông tin công bố đại chúng theo quy định của pháp luật, hoặc các nguồn thông tin mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy tính đến thời điểm phát hành báo cáo. Phòng Chiến lược thị trường chỉ sử dụng mà không thực hiện xác minh lại các thông tin này, do đó Phòng Chiến lược thị trường không đảm bảo về tính chính xác và đầy đủ của các thông tin này.

Báo cáo được lập với mục đích dự báo, cảnh báo những rủi ro tiềm ẩn có thể xảy ra, được sử dụng như thông tin tham khảo trong nội bộ VPBankS và VPBank. Chúng tôi không chịu trách nhiệm với các lan truyền thông nằm ngoài phạm vi này.

Bản quyền báo cáo thuộc về VPBankS, mọi hành vi sao chép, sửa đổi từng phần hoặc toàn bộ báo cáo là vi phạm bản quyền.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Công ty Cổ phần Chứng khoán VPBank

Tầng 25, tòa nhà VPBank, số 89 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 1900 636679

Email: cskh@vpbanks.com.vn

Website: www.vpbanks.com.vn

Phòng Chiến lược thị trường

Email: Chienluocthitruong@vpbanks.com.vn

Theo dõi chúng tôi tại:



Mở tài khoản VPBankS tại:

